



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0025307

(51)⁷ A61F 13/15; A61F 13/496; A61F
13/514; A61F 13/49

(13) B

(21) 1-2015-04276

(22) 04/07/2014

(86) PCT/JP2014/067885 04/07/2014

(87) WO 2014/192982 A1 04/12/2014

(30) 2013-152517 23/07/2013 JP

(45) 25/09/2020 390

(43) 25/04/2016 337A

(73) UNICHARM CORPORATION (JP)

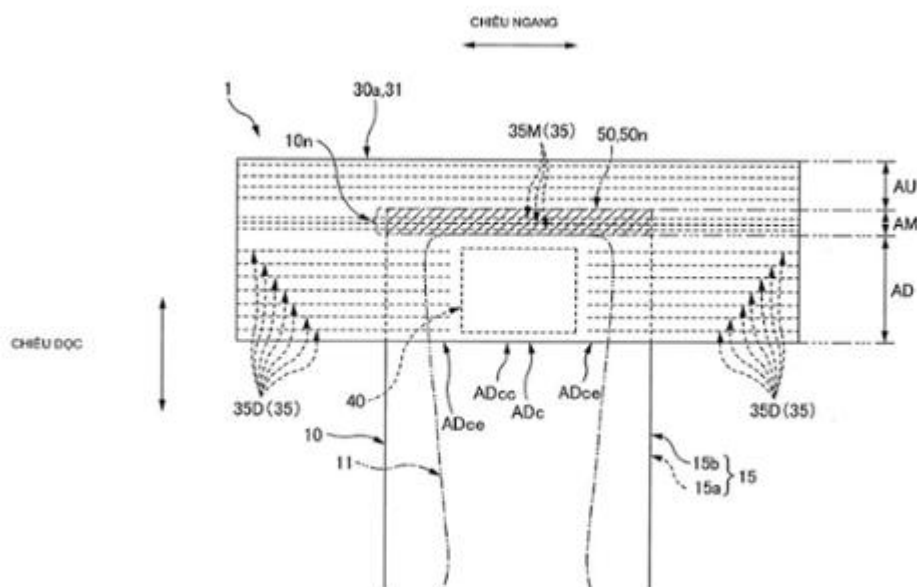
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) SAITO, Kyota (JP); PICHADKITJAWAT, Sarinee (TH); BUNROD, Natthakarn (TH); CHANGCHAROEN, Jirapa (TH).

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) VẬT DỤNG THẨM HÚT

(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút trong đó các chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất, mà tẩm minh họa hoặc chi tiết tương tự không được bố trí ở đó, được chồng lên phần nhuộm màu thứ nhất mà được bao gồm trong thân chính thẩm hút và được nhuộm màu khác với các chi tiết đàn hồi khi được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút, để ngăn việc xuất hiện các nếp nhăn trong phần nhuộm màu thứ hai như tẩm minh họa mà được bố trí ở phần giữa theo chiều ngang của chi tiết dải sao cho phần nhuộm màu thứ hai được nhìn thấy dễ dàng, và giúp dễ nhận ra trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi mà góp phần tạo ra sự vừa vặn của tã lót được bố trí liên tục dọc theo chiều ngang.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến các vật dụng thấm hút để thấm hút nước tiểu, chẳng hạn như các loại tã lót dùng một lần.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Tã lót dùng một lần loại ba mảnh như được thể hiện trong tài liệu sáng chế 1 thường được sử dụng làm vật dụng thấm hút để thấm hút nước tiểu. Fig.1A là hình chiếu phối cảnh dạng sơ đồ của tã lót 1 ở trạng thái được mặc vào, và Fig.1B là hình chiếu bằng dạng sơ đồ nhìn từ phía không tiếp xúc với da khi tã lót 1 được mở rộng sau khi được chia tách tại các phần 1s, 1s mà tiếp xúc với các bên hông người mặc. Tã lót loại ba mảnh 1 được chia thành ba bộ phận. Tức là, tã lót 1 bao gồm thân chính thấm hút 10 là bộ phận thứ nhất mà thấm hút nước tiểu nhờ được áp vào háng của người mặc, chi tiết dải phía bụng 30a là bộ phận thứ hai mà che phần phía bụng của người mặc, và chi tiết dải phía lưng 30b là bộ phận thứ ba mà che phần phía lưng của người mặc. Sau đó, ở trạng thái mà trong đó chi tiết dải phía bụng 30a và chi tiết dải phía lưng 30b được sắp xếp gần như song song với khoảng trống ở giữa, thân chính thấm hút 10 được bố trí vắt ngang qua các chi tiết dải đó, và các phần đầu 10ea, 10eb theo chiều dọc của thân chính thấm hút 10 được che và được cố định lần lượt bởi các chi tiết dải 30a và 30b tương ứng gần nhất từ phía không tiếp xúc với da của thân chính thấm hút 10. Do đó, về bên ngoài của tã lót 1 trong trạng thái được mở rộng có hình dạng gần như chữ H khi được nhìn theo hình chiếu bằng.

Lưu ý rằng, chiều dọc của thân chính thấm hút 10 là dọc theo chiều dọc của tã lót 1. Hơn nữa, mỗi trong số các chi tiết dải 30a, 30b được bố trí để mở rộng theo chiều ngang vuông góc với chiều dọc. Hơn nữa, hướng vuông góc với cả chiều dọc và chiều ngang (hướng vuông góc với bề mặt giấy trên Fig.1B) là hướng chiều dày của tã lót 1.

Trong các chi tiết dải 30a, 30b, nhiều chi tiết đàn hồi 35s1, 35s2,...

chẳng hạn như các sợi đàn hồi được nối và được cố định dọc theo chiều ngang trong trạng thái được kéo dài theo chiều ngang, nhờ đó tạo khả năng kéo giãn theo chiều ngang cho các chi tiết dải 30a, 30b. Hơn nữa, trong các chi tiết dải 30a, 30b, các phần 30ac, 30bc mà các phần đầu 10ea, 10eb của thân chính thấm hút 10 lần lượt được cố định vào đó là các phần giữa 30ac, 30bc theo chiều ngang. Trong các phần giữa 30ac, 30bc này, các tấm minh họa 40, 40 như các hình minh họa hình động vật (không được thể hiện trên hình vẽ) được bố trí theo cách được cho phép nhận biết bằng mắt từ phía không tiếp xúc với da của tã lót 1.

Ở đây, khi khả năng kéo giãn được tạo ra cho các phần giữa 30ac, 30bc như nêu trên, các nếp nhăn xuất hiện do sự co lại của các tấm minh họa 40, 40 của các phần giữa 30ac, 30bc theo chiều ngang, và các tấm minh họa 40, 40 trở nên khó nhìn thấy. Do đó, trong các chi tiết co giãn 35s1, 35s2,... mà được bố trí ở các chi tiết dải 30a, 30b, các chi tiết đàn hồi 35s2, 35s2,... mà vắt qua tấm minh họa 40 theo chiều ngang được phân chia tại vị trí của tấm minh họa 40 để tạo ra trạng thái trong đó thường không có các chi tiết đàn hồi vắt qua tấm minh họa 40 như được thể hiện trên Fig.1B, hoặc các chi tiết đàn hồi (không được thể hiện) mà vắt qua tấm minh họa 40 được cắt thành các mẫu nhỏ để tạo ra trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi được bố trí không liên tục. Điều này làm suy giảm khả năng kéo giãn của các phần 30ac, 30bc tương ứng với tấm minh họa 40 trong các chi tiết dải 30a, 30b. Tuy nhiên, các chi tiết đàn hồi 35s1, 35s1,... mà không vắt qua tấm minh họa 40 theo chiều ngang về cơ bản không được cắt hoặc cách tương tự và duy trì ở dạng các chi tiết đàn hồi liên tục 35s1, 35s1,... trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang của các chi tiết dải 30a, 30b. Vì vậy, điều này ngăn sự xuất hiện vấn đề về sự vừa vặn của tã lót 1.

Danh sách các tài liệu viện dẫn

Tài liệu sáng chế.

[Tài liệu sáng chế 1]

Bản dịch tiếng Nhật của công bố đơn quốc tế PCT số 2006-525858.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Vấn đề kỹ thuật

Tuy nhiên, khi người tiêu dùng nhìn thấy các chi tiết đàn hồi 35s2, 35s2,... mà được cắt theo kiểu được phân chia nêu trên hoặc được cắt nhỏ, có khả năng là người tiêu dùng sẽ cảm thấy lo lắng về sự vừa vặn. Ví dụ, người tiêu dùng có thể cảm thấy lo lắng về việc liệu tã lót 1 đã thấm hút nước tiểu có đủ khả năng kéo giãn để không trượt xuống hay không.

Lưu ý rằng, có thể cân nhắc rằng mỗi lo lắng như thế có thể được giảm đi nếu người tiêu dùng nhìn thấy các chi tiết đàn hồi không bị cắt 35s1, 35s1,..., tức là, các chi tiết đàn hồi 35s1, 35s1,... được bố trí liên tục trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang. Tuy nhiên, do các loại vải không dệt thường được sử dụng cho chi tiết tấm mặt sau 15 là mặt phía không tiếp xúc với da của thân chính thấm hút 10 và các chi tiết dải 30a, 30b được mô tả ở trên, màu sắc của nó thường là màu trắng. Ngoài ra, do sợi đàn hồi thường được sử dụng cho các chi tiết đàn hồi 35s1, 35s2,..., màu sắc của chúng thường là màu trắng. Nói cách khác, chúng thường có màu giống nhau. Do đó, các chi tiết đàn hồi 35s1, 35s2,... khó nhìn thấy như màu bảo vệ. Vì vậy, người tiêu dùng không dễ để ý thấy sự tồn tại của các chi tiết đàn hồi 35s1, 35s1,... mà được bố trí liên tục dọc theo chiều ngang, và dẫn đến có thể không xoa tan được sự lo lắng về sự vừa vặn của tã lót 1.

Sáng chế được thực hiện trên cơ sở của các vấn đề nêu trên, và mục đích của sáng chế là ngăn xuất hiện các nếp nhăn trong phần nhuộm màu thứ hai chẳng hạn như tấm minh họa mà được sắp xếp tại phần giữa theo chiều ngang của chi tiết dải để giúp phần nhuộm màu thứ hai được nhìn thấy một cách dễ dàng và giúp người tiêu dùng nhận ra một cách dễ dàng trạng thái mà trong đó các chi tiết đàn hồi mà góp phần tạo ra sự vừa vặn của tã lót được bố trí liên tục dọc theo chiều ngang.

Giải pháp cho vấn đề

Khía cạnh chính của sáng chế để đạt được ưu điểm nêu trên là vật dụng thấm hút có chiều dọc và chiều ngang cắt ngang chiều dọc, vật dụng thấm hút

bao gồm:

thân chính thấm hút mà được bố trí dọc theo chiều dọc và thấm hút nước tiểu;

chi tiết dải phía bụng mà được bố trí dọc theo chiều ngang, chi tiết dải phía bụng che một phần đầu theo chiều dọc của thân chính thấm hút từ phía không tiếp xúc với da của thân chính thấm hút và có phần giữa theo chiều ngang được cố định vào phần đầu này; và

chi tiết dải phía lưng mà được bố trí dọc theo chiều ngang là chi tiết khác với chi tiết dải phía bụng, chi tiết dải phía lưng che phần đầu còn lại theo chiều dọc của thân chính thấm hút từ phía không tiếp xúc với da của thân chính thấm hút và có phần giữa theo chiều ngang được cố định vào phần đầu còn lại này,

thân chính thấm hút bao gồm phần nhuộm màu thứ nhất mà được bố trí theo cách để được nhìn thấy từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút,

phần giữa của ít nhất một chi tiết dải của chi tiết dải phía bụng và chi tiết dải phía lưng bao gồm phần nhuộm màu thứ hai được bố trí theo cách để được nhìn thấy từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút,

khi ít nhất một chi tiết dải được chia thành nhiều vùng mà có hình dạng có dạng dải và được xếp thẳng hàng theo chiều dọc, và một trong số các vùng này được xác định là vùng thứ nhất và vùng khác trong số các vùng này được xác định là vùng thứ hai,

vùng thứ nhất bao gồm chi tiết đàn hồi được bố trí liên tục từ một phần đầu đến phần đầu kia theo chiều ngang của vùng thứ nhất để tạo khả năng kéo giãn theo chiều ngang cho vùng thứ nhất,

vùng thứ hai bao gồm phần nhuộm màu thứ hai được bố trí ở phần giữa theo chiều ngang của vùng thứ hai, phần giữa không bao gồm chi tiết đàn hồi hoặc bao gồm chi tiết đàn hồi được bố trí không liên tục theo chiều ngang,

để tạo khả năng kéo giãn theo chiều ngang cho các phần được bố trí trên

cả hai phía theo chiều ngang của phần giữa của vùng thứ hai, mỗi trong số các phần có chi tiết đàn hồi được bố trí liên tục từ một phần đầu đến phần đầu kia theo chiều ngang,

khi chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút, chi tiết đàn hồi được chồng lên phần nhuộm màu thứ nhất của thân chính thấm hút, và

phần nhuộm màu thứ nhất và chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất có các màu sắc khác nhau.

Các đặc điểm khác của sáng chế sẽ được làm rõ trong bản mô tả có tham chiếu đến các hình vẽ đi kèm.

Hiệu quả đạt được của sáng chế

Theo sáng chế, việc xuất hiện các nếp nhăn trong phần nhuộm màu thứ hai chẳng hạn như tấm minh họa mà được bố trí ở phần giữa theo chiều ngang của chi tiết dải được ngăn chặn để giúp phần nhuộm màu thứ hai được nhìn thấy một cách dễ dàng. Ngoài ra, dễ dàng nhìn thấy trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi mà góp phần vào sự vừa vặn được bố trí liên tục dọc theo chiều ngang.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1A là hình chiếu phối cảnh dạng sơ đồ của tã lót thông thường 1 ở trạng thái được mặc.

Fig.1B là hình chiếu bằng dạng sơ đồ được nhìn từ phía không tiếp xúc với da khi tã lót 1 được mở rộng sau khi được chia tách tại các phần 1s, 1s mà tiếp xúc với hông của người mặc.

Fig.2 là hình chiếu phối cảnh dạng sơ đồ của tã lót 1 dùng một lần loại ba mảnh theo phương án của sáng chế.

Fig.3 là hình chiếu bằng dạng sơ đồ của tã lót 1 ở trạng thái được mở rộng khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da.

Fig.4 là hình chiếu phối cảnh dạng sơ đồ của tã lót 1 khi được nhìn từ phía không tiếp xúc với da.

Fig.5A là hình vẽ mặt cắt ngang được cắt dọc theo đường A-A trên Fig.3 và hình vẽ mặt cắt ngang được cắt dọc theo đường C-C trên Fig.3, và Fig.5B là hình vẽ mặt cắt ngang được cắt dọc theo đường B-B trên Fig.3.

Fig.6 là hình vẽ mặt cắt ngang được cắt dọc theo đường VI-VI trên Fig.3.

Fig.7 là hình vẽ phóng to của chi tiết dải phía bụng 30a khi được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của tã lót 1.

Fig.8 là hình chiếu bằng dạng sơ đồ của chi tiết dải phía bụng 30a thể hiện ví dụ khác của các chi tiết đàn hồi 35D được bố trí không liên tục tại phần giữa ADc của vùng dưới AD và là hình vẽ thể hiện trạng thái trong đó vải không dệt 31 mà được bố trí ở phía không tiếp xúc với da trong chi tiết dải 30a được bỏ đi.

Mô tả chi tiết sáng chế

Ít nhất các vấn đề dưới đây sẽ được làm rõ bởi phân mô tả trong bản mô tả sáng chế và các hình vẽ kèm theo.

Vật dụng thấm hút có chiều dọc và chiều ngang cắt ngang chiều dọc, vật dụng thấm hút bao gồm:

thân chính thấm hút mà được bố trí dọc theo chiều dọc và thấm hút nước tiểu;

chi tiết dải phía bụng mà được bố trí dọc theo chiều ngang, chi tiết dải phía bụng che một phần đầu theo chiều dọc của thân chính thấm hút từ phía không tiếp xúc với da của thân chính thấm hút và có phần giữa theo chiều ngang được cố định vào phần đầu này; và

chi tiết dải phía lưng mà được bố trí dọc theo chiều ngang là chi tiết khác với chi tiết dải phía bụng, chi tiết dải phía lưng che phần đầu kia theo chiều dọc của thân chính thấm hút từ phía không tiếp xúc với da của thân chính thấm hút và có phần giữa theo chiều ngang được cố định vào phần đầu còn lại này,

thân chính thấm hút bao gồm phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí theo

cách để được nhìn thấy từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút,

phần giữa của ít nhất một chi tiết dải của chi tiết dải phía bụng và chi tiết dải phía lưng bao gồm phần nhuộm màu thứ hai được bố trí theo cách để được nhìn thấy từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút,

khi ít nhất một chi tiết dải được chia thành nhiều vùng mà có hình dạng có dạng dải dọc theo chiều ngang và được xếp thẳng hàng theo chiều dọc, và một trong số các vùng này được xác định là vùng thứ nhất và vùng khác trong số các vùng này được xác định là vùng thứ hai,

vùng thứ nhất bao gồm chi tiết đàn hồi được bố trí liên tục từ phần đầu này đến phần đầu kia theo chiều ngang của vùng thứ nhất để tạo khả năng kéo giãn theo chiều ngang cho vùng thứ nhất,

vùng thứ hai bao gồm phần nhuộm màu thứ hai được bố trí ở phần giữa theo chiều ngang của vùng thứ hai, phần giữa không bao gồm chi tiết đàn hồi hoặc bao gồm chi tiết đàn hồi được bố trí không liên tục theo chiều ngang,

để tạo khả năng kéo giãn theo chiều ngang cho các phần được bố trí ở cả hai phía theo chiều ngang của phần giữa của vùng thứ hai, mỗi trong số các phần có chi tiết đàn hồi được bố trí liên tục từ phần đầu này đến phần đầu kia theo chiều ngang, và

khi chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút, chi tiết đàn hồi được chồng lên phần nhuộm màu thứ nhất của thân chính thấm hút.

Với vật dụng thấm hút này, phần nhuộm màu thứ hai được bố trí ở phần giữa của vùng thứ hai của chi tiết băng. Tuy nhiên, tại phần giữa này, các chi tiết đàn hồi không được bố trí, hoặc các chi tiết đàn hồi được bố trí không liên tục. Do đó, do khả năng kéo giãn trong phần giữa bị suy giảm, sự xuất hiện của các nếp nhăn trong phần nhuộm màu thứ hai như là các hình minh họa được ngăn chặn, và phần nhuộm màu thứ hai có thể được nhìn thấy một cách dễ dàng.

Hơn nữa, các chi tiết đàn hồi được bố trí hầu như trên toàn bộ chiều dài theo chiều ngang trong vùng thứ nhất của chi tiết băng, và phần nhuộm màu

thứ nhất được bố trí trong thân chính thấm hút. Sau đó, các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất được chồng lên phần nhuộm màu thứ nhất. Do đó, các chi tiết đàn hồi có thể được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút bằng cách sử dụng phần nhuộm màu thứ nhất làm hình ảnh nền của các chi tiết đàn hồi nêu trên. Vì vậy, dễ dàng nhận biết trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi được bố trí liên tục theo chiều ngang.

Hơn nữa, phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí trong thân chính thấm hút, và phần nhuộm màu thứ hai được bố trí trong chi tiết dải. Do đó, phần nhuộm màu thứ nhất có thể được tạo ra một cách dễ dàng để có phần không chồng lên phần nhuộm màu thứ hai. Theo cách này, các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất có thể được tạo ra một cách dễ dàng ở phần mà không chồng lên phần nhuộm màu thứ hai trong phần nhuộm màu thứ nhất. Nói một cách khác, các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất có thể được bố trí sao cho không chồng lên phần nhuộm màu thứ hai. Do đó, việc xuất hiện các nếp nhăn trong phần nhuộm màu thứ hai do các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất có thể được ngăn chặn một cách hiệu quả. Điều này cũng góp phần cải thiện mà cho phép phần nhuộm màu thứ hai có thể được nhìn thấy một cách dễ dàng.

Trong vật dụng thấm hút nêu trên, tốt hơn là phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở phần đối diện với chi tiết dải phía bụng trong thân chính thấm hút, và

chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất mà được chồng lên phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở chi tiết dải phía bụng.

Với vật dụng thấm hút này, do người tiêu dùng mà nhìn thấy chi tiết dải phía bụng có thể nhìn thấy các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút với phần nhuộm màu thứ nhất mà được sử dụng làm hình ảnh nền, người tiêu dùng dễ dàng nhận ra trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi là liên tiếp theo chiều ngang.

Trong vật dụng thấm hút nêu trên, tốt hơn là phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở phần đối diện với chi tiết dải phía lưng trong thân chính thấm hút, và

chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất mà được chồng lên phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở chi tiết dải phía lưng.

Với vật dụng thấm hút này, do người tiêu dùng mà nhìn thấy chi tiết dải phía lưng có thể nhìn thấy các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút với phần nhuộm màu thứ nhất được sử dụng hình ảnh nền, người tiêu dùng có thể dễ dàng nhìn thấy trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi là liên tục theo chiều ngang.

Trong vật dụng thấm hút nêu trên, tốt hơn là phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở hình dạng có dạng dải dọc theo chiều ngang.

Với vật dụng thấm hút này, do phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở trạng thái có dạng dải liên tục dọc theo chiều ngang, phần nhuộm màu thứ nhất có thể có tác dụng làm hình ảnh nền của các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất. Vì vậy, dễ dàng nhìn thấy trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi là liên tục theo chiều ngang.

Trong vật dụng thấm hút nêu trên, tốt hơn là chi tiết đàn hồi được bố trí không liên tục theo chiều ngang ở phần giữa theo chiều ngang của vùng thứ hai, và

chi tiết đàn hồi mà được bố trí không liên tục có ở cả hai đầu theo chiều ngang của phần giữa và không có ở phần giữa theo chiều ngang của phần giữa.

Với vật dụng thấm hút này, không có chi tiết đàn hồi ở phần giữa theo chiều ngang của phần giữa mà phần nhuộm màu thứ hai được bố trí ở đó. Do đó, điều này có thể cải thiện vẻ bên ngoài của phần nhuộm màu thứ hai.

Trong vật dụng thấm hút nêu trên, tốt hơn là phần nhuộm màu thứ nhất và chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất có màu sắc khác nhau.

Với vật dụng thấm hút này, người tiêu dùng có thể chắc chắn nhìn thấy các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút với phần nhuộm màu thứ nhất được sử dụng làm hình ảnh nền. Do đó, người tiêu dùng dễ dàng nhìn nhận ra trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi là liên tục theo chiều ngang.

Trong vật dụng thấm hút nêu trên, tốt hơn là thân chính thấm hút bao gồm lõi thấm hút mà được tạo ra bằng cách tạo lớp mỏng lớp vật liệu thấm hút chất lỏng, tấm ngăn rò rỉ không thấm chất lỏng mà che lõi thấm hút từ phía không tiếp xúc với da của lõi thấm hút, và tấm bên ngoài mà che tấm ngăn rò rỉ từ phía không tiếp xúc với da của tấm ngăn rò rỉ,

phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí trên bề mặt hướng vào phía không tiếp xúc với da trong tấm ngăn rò rỉ,

tấm bên ngoài được bố trí sao cho phần nhuộm màu thứ nhất được nhìn thấy qua tấm bên ngoài khi tấm bên ngoài được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút, và

tấm bên ngoài và chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất có màu sắc giống nhau.

Với vật dụng thấm hút này, tấm bên ngoài và các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất có màu sắc giống nhau. Do đó, khi tấm bên ngoài được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút, việc phân biệt tấm bên ngoài với các chi tiết đàn hồi trở nên khó khăn. Tuy nhiên, phần nhuộm màu thứ nhất và các chi tiết đàn hồi có các màu sắc khác nhau. Do đó, khi phần nhuộm màu thứ nhất được nhìn qua tấm bên ngoài, phần nhuộm màu thứ nhất có thể chắc chắn đóng vai trò là hình ảnh nền của các chi tiết đàn hồi. Kết quả là, dễ dàng nhận ra trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi là liên tục theo chiều ngang.

Hơn nữa, ngay cả trong trường hợp trong đó vật liệu của tấm bên ngoài và vật liệu của chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất có màu sắc giống nhau, các vật liệu này có thể được sử dụng nguyên bản làm tấm bên ngoài và chi tiết đàn hồi. Kết quả là, có thể đạt được hiệu quả làm giảm chi phí.

Trong vật dụng thấm hút nêu trên, tốt hơn là khi phần nhuộm màu thứ nhất được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút, phần nhuộm màu thứ nhất bao gồm phần mà không chồng lên phần nhuộm màu thứ hai, và

khi phần nhuộm màu thứ nhất được nhìn từ phía không tiếp xúc với da

của vật dụng thấm hút, chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất chồng lên phần mà không chồng lên phần nhuộm màu thứ hai trong phần nhuộm màu thứ nhất.

Với vật dụng thấm hút này, các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất được chồng lên phần mà không chồng lên phần nhuộm màu thứ hai trong phần nhuộm màu thứ nhất. Do đó, điều này có thể ngăn các nếp nhăn xuất hiện trong phần nhuộm màu thứ hai do các chi tiết đàn hồi. Kết quả là, phần nhuộm màu thứ hai có thể được nhìn thấy dễ dàng hơn.

Trong vật dụng thấm hút nêu trên, tốt hơn là thân chính thấm hút bao gồm lõi thấm hút được tạo ra bằng cách tạo lớp mỏng lớp vật liệu thấm hút chất lỏng, tấm bề mặt thấm chất lỏng mà che lõi thấm hút từ phía tiếp xúc với da của lõi thấm hút, và tấm ngăn rò rỉ không thấm chất lỏng mà che lõi thấm hút từ phía không tiếp xúc với da của lõi thấm hút,

phần đầu theo chiều dọc của thân chính thấm hút bao gồm phần không có lõi thấm hút trong đó, và

phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở phần không có lõi thấm hút trong đó.

Với vật dụng thấm hút này, phần nhuộm màu thứ nhất mà được bố trí sao cho các chi tiết đàn hồi nêu trên của vùng thứ nhất được chồng lên đó được bố trí trong phần mà tại đó không có lõi thấm hút trong thân chính thấm hút. Do đó, việc xuất hiện các nếp nhăn trong lõi thấm hút do các chi tiết đàn hồi có thể được ngăn chặn một cách hiệu quả và mặt phía tiếp xúc với da của lõi thấm hút có thể được duy trì gần như phẳng. Kết quả là, sự suy yếu khả năng thấm hút chất lỏng của lõi thấm hút có thể được ngăn chặn.

Phương án theo sáng chế

Fig.2 là hình chiếu phối cảnh dạng sơ đồ dưới dạng giản đồ của tã lót dùng một lần ba mảnh 1 dưới dạng ví dụ về vật dụng thấm hút theo sáng chế. Fig.3 là hình chiếu bằng dạng sơ đồ dưới dạng giản đồ của tã lót 1 trong trạng thái được mở rộng khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da. Fig.4 là hình chiếu phối cảnh dạng sơ đồ dưới dạng giản đồ của tã lót 1 được nhìn từ phía không tiếp xúc với da. Hơn nữa, Fig.5A là hình vẽ mặt cắt ngang được cắt dọc theo

các đường A-A và C-C trên Fig.3, và Fig.5B là hình vẽ mặt cắt ngang được cắt dọc theo đường B-B trên Fig.3.

Như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.3, Fig.5A và Fig.5B, tã lót 1 này bao gồm chiều dọc, chiều ngang và chiều dày dưới dạng ba hướng giao cắt với nhau. Hơn nữa, do tã lót 1 là loại tã lót ba mảnh, tã lót 1 bao gồm ba bộ phận 10, 30a, và 30b. Tức là, tã lót 1 này bao gồm thân chính thấm hút 10, là bộ phận thứ nhất, được áp vào háng của người mặc để thấm hút nước tiểu, chi tiết dải phía bụng 30a, là bộ phận thứ hai, che phần phía bụng của người mặc, và chi tiết dải phía lưng 30b, là bộ phận thứ ba, che phần phía lưng của người mặc. Trong trạng thái được mở rộng trên Fig.3, trong trạng thái mà trong đó chi tiết dải phía bụng 30a và chi tiết dải phía lưng 30b được xếp song song với nhau với khoảng trống ở giữa, thân chính thấm hút 10 được kéo dài qua cả các chi tiết dải, và các phần đầu 10ea, 10eb theo chiều dọc của thân chính thấm hút 10 lần lượt được nối và được cố định vào các chi tiết dải 30a, 30b gần nhất. Về bên ngoài của nó có hình dạng gần như chữ H khi được nhìn trong hình chiếu bằng. Sau đó, từ trạng thái này, thân chính thấm hút 10 được gấp làm đôi sử dụng phần gần như ở giữa C10 theo chiều dọc làm phần gấp, và khi các chi tiết dải 30a, 30b đối diện với nhau trong trạng thái được gấp đôi này được ghép nối tại các phần 30ae, 30be (tức là, các phần đầu 30ae, 30be theo chiều ngang) mà để tiếp xúc với phần hông của người mặc, các chi tiết dải 30a, 30b này được nối theo hình khuyên. Theo cách này, tã lót 1 ở trạng thái được mặc mà trong đó miệng ôm vòng eo 1HB và cặp phần miệng ôm quanh chân 1HL, 1HL được tạo ra được bố trí như được mô tả trên Fig.2.

Lưu ý rằng, đối với kết cấu ghép nối để ghép nối các chi tiết dải 30a, 30b được mô tả ở trên, nhiều loại kết cấu ghép nối có thể được áp dụng. Sau đó, ví dụ, khi kết cấu ghép nối không tháo được, như kết cấu hàn, được sử dụng, tã lót hình dạng quần 1 có thể được tạo ra. Mặt khác, khi kết cấu ghép nối tháo được như chi tiết băng gài (không được thể hiện) được sử dụng, tã lót loại mở có thể được tạo ra. Trong ví dụ này, kết cấu ghép nối dạng kết cấu hàn được sử dụng, và do đó tã lót 1 là hình dạng quần.

Hơn nữa, trong phần mô tả dưới đây, hướng chiều dọc, hướng chiều

ngang và hướng chiều dày của tấm lót 1 được gọi đơn giản là “chiều dọc”, “chiều ngang” và “chiều dày”. Lưu ý rằng, theo chiều dày, phía tiếp xúc với người mặc còn được gọi là “phía tiếp xúc với da”, và phía đối diện còn lại được gọi là “phía không tiếp xúc với da”.

Dưới đây là phần mô tả của ba bộ phận 10, 30a và 30b của tấm lót 1 có tham chiếu đến các hình vẽ từ Fig.2 đến Fig.5B.

Như được thể hiện trên Fig.3 và Fig.5B, thân chính thấm hút 10 bao gồm lõi thấm hút 11 mà được tạo ra từ các sợi bột giấy như là ví dụ về sợi thấm hút chất lỏng thành hình dạng gần như hình đồng hồ cát khi được nhìn từ phía trên như là ví dụ về một hình dạng nhất định, chi tiết tấm bề mặt 13 mà che lõi thấm hút 11 từ phía tiếp xúc với da của lõi 11 và chi tiết tấm mặt sau 15 mà che lõi thấm hút 11 từ phía không tiếp xúc với da của lõi 11 để là bên ngoài của thân chính thấm hút 10. Lưu ý rằng, lõi thấm hút 11 này có thể chứa polyme siêu thấm hút như là các hạt thấm hút chất lỏng hoặc có thể chứa vật liệu thấm hút chất lỏng khác ngoài các sợi thấm hút chất lỏng và các hạt thấm hút chất lỏng. Hơn nữa, lõi thấm hút 11 có thể được phủ bởi tấm thấm chất lỏng (không được thể hiện) như giấy lụa.

Chi tiết tấm bề mặt 13 là vải không dệt thấm chất lỏng, ví dụ, có kích thước phẳng lớn hơn lõi thấm hút 11. Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.5B, chi tiết tấm mặt sau 15 là tấm cũng có kích thước phẳng lớn hơn lõi thấm hút 11, và ví dụ về chi tiết tấm này có thể là tấm 15 có kết cấu hai lớp mà trong đó tấm ngăn rò rỉ 15a không thấm chất lỏng như polyetylen hoặc polypropylen và tấm bên ngoài 15b như vải không dệt được dính vào nhau. Sau đó, trong trạng thái mà lõi thấm hút 11 được kẹp giữa chi tiết tấm mặt sau 15 và chi tiết tấm bề mặt 13, tấm ngăn rò rỉ 15a của chi tiết tấm mặt sau 15 và chi tiết tấm bề mặt 13 được dính theo kiểu dạng khung tại phần nhô ra phía ngoài từ bốn cạnh của lõi thấm hút 11. Theo cách này, thân chính thấm hút 10 gần như được tạo ra.

Lưu ý rằng, trong một số trường hợp, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.2, Fig.3, và Fig.5B, gấu chần LSG và chun quanh chân LG có thể được tạo ra bởi tấm bên ngoài 15b. Gấu chần LSG là phần thành ngăn rò rỉ LSG được xếp tại mỗi phần đầu theo chiều ngang của chi tiết tấm bề mặt 13 ở trạng thái

dựng lên. Mặt khác, chun quanh chân LG là phần giãn LG được tạo ra tại mỗi phần miệng ôm quanh chân 1HL, 1HL của tã lót 1. Khi tấm bên ngoài 15b này được mô tả chi tiết, đầu tiên như được thể hiện trên Fig.5B, kích thước theo chiều ngang của tấm bên ngoài 15b đủ lớn hơn chiều ngang của tấm ngăn rò rỉ 15a. Nói cách khác, tấm bên ngoài 15b nhô nhiều ra theo chiều ngang từ hai bên theo chiều ngang của tấm ngăn rò rỉ 15a. Sau đó, phần nhô 15bf này được gấp lên về phía giữa theo chiều ngang bằng cách sử dụng vị trí của phần đầu 10es theo chiều ngang của thân chính thấm hút 10 làm vị trí gấp, và chi tiết đàn hồi 17 như sợi đàn hồi được cố định trong trạng thái kéo dài theo chiều dọc gần với vị trí gấp lên dọc theo chiều dọc. Do đó, chun quanh chân LG được mô tả ở trên được tạo thành. Hơn nữa, vị trí gấp lên 15bg tiếp tục được kéo dài về phía giữa theo chiều ngang và được nối với phần đầu theo chiều ngang của chi tiết tấm bề mặt 13 tại vị trí che phần đầu. Sau đó, phần được nối với phần đầu này hoạt động như phần đầu nền LSGb của gấu chần LSG, nói cách khác, phần phía đỉnh khác theo chiều ngang từ phần đầu nền LSGb này có thể dựng lên từ chi tiết tấm bề mặt 13 làm phần đầu tự do LSGf. Hơn nữa, tại phần đỉnh của phần đầu tự do LSGf, chi tiết đàn hồi 18 như sợi đàn hồi được cố định dọc theo chiều dọc trong trạng thái được kéo dài theo chiều dọc. Do đó, thân chính thấm hút 10 uốn cong về phía chiều dọc để cho phép phía chi tiết tấm bề mặt 13 là phía chu vi bên trong do sự co của chi tiết đàn hồi 18 theo chiều dọc, và khi thân chính thấm hút 10 uốn cong theo cạnh này, phần đầu tự do LSGf co lại theo chiều dọc bởi lực co được áp từ chi tiết đàn hồi 18 và dựng lên từ chi tiết tấm bề mặt 13. Theo đó, phần đầu tự do LSGf hoạt động như gấu chần LSG.

Lưu ý rằng, mặc dù không được thể hiện trên các hình vẽ nhưng tấm thấm chất lỏng như giấy lụa có thể được đặt ở giữa làm tấm thứ hai giữa chi tiết tấm bề mặt 13 và lõi thấm hút 11, hoặc giữa chi tiết tấm mặt sau 15 và lõi thấm hút 11 trong một số trường hợp.

Như được thể hiện trên Fig.3, cả hai chi tiết dải phía bụng 30a và chi tiết dải phía lưng 30b là các chi tiết tấm có hình dạng gần như hình chữ nhật khi được nhìn từ phía trên và sử dụng vật liệu là tấm mềm như vải không dệt. Ở

đây, như được thể hiện trên Fig.5A và Fig.5B, mỗi chi tiết dải 30a, 30b được tạo ra bằng cách chồng và nối hai vải không dệt 32 lên nhau. Trong khi các chi tiết dải 30a, 30b lần lượt che các phần đầu 10ea, 10eb theo chiều dọc của thân chính thấm hút 10 từ phía không tiếp xúc với da của thân chính thấm hút 10 tại các phần giữa 30ac, 30bc theo chiều ngang, các phần giữa 30ac, 30bc của các chi tiết dải 30a, 30b lần lượt được chồng lên và được nối với các phần đầu 10ea, 10eb.

Lưu ý rằng, hai vải không dệt 31, 32 có thể có kích thước không bằng nhau. Ví dụ, Fig.6 là hình vẽ giải thích thể hiện hình vẽ mặt cắt ngang được cắt dọc theo đường VI-VI trên Fig.3 của kết cấu này, và kết cấu này như được thể hiện trên Fig.6 là chấp nhận được. Tức là, cũng chấp nhận rằng, trên Fig.6, vải không dệt 31, 32 có các kích thước khác nhau theo chiều dọc sao cho vải không dệt 31 mà được bố trí ở phía không tiếp xúc với da theo chiều dày nhô ra về phía đầu theo chiều dọc nhiều hơn so với vải không dệt 32 mà được bố trí ở phía tiếp xúc da. Sau đó, trong trường hợp này, như được thể hiện trên Fig.6, phần nhô ra 31f của vải không dệt 31 mà được bố trí ở phía không tiếp xúc với da, nhô ra theo chiều dọc từ vải không dệt 32 mà được bố trí ở phía tiếp xúc với da, được gấp lên về phía giữa theo chiều dọc bằng cách sử dụng vị trí liền kề mép đầu theo chiều dọc của vải không dệt 32 mà được bố trí ở phía không tiếp xúc da làm vị trí gấp lên. Sau đó, phần gấp lên 31g được chồng lên và được nối lên vải không dệt 32 mà được bố trí ở phía tiếp xúc với da. Lưu ý rằng, khi sự gấp lên này được thực hiện, một phần của các phần đầu 10ea, 10eb theo chiều dọc của thân chính thấm hút 10 có thể được che bởi phần gấp lên 31g nêu trên từ phía tiếp xúc với da của thân chính thấm hút 10.

Ở đây, khi thân chính thấm hút 10 được chồng lên các phần giữa 30ac, 30bc của các chi tiết dải 30a, 30b nêu trên, thân chính thấm hút 10 được xếp sao cho được chồng lên các phần đầu 30ae2, 30be2 theo chiều dọc của các chi tiết dải 30a, 30b, nhưng không bị chồng lên các phần 30ac2, 30bc2 mà gần với phía tâm theo chiều dọc hơn là các phần đầu 30ae2, 30be2. Do đó, các phần đầu 30ae2, 30be2 theo chiều dọc của các chi tiết dải 30a, 30b là các phần 30ae2, 30be2 mà tại đó thân chính thấm hút 10 hoàn toàn không bị chồng ở

hình dạng có dạng dải dọc theo toàn bộ chiều dài theo chiều ngang. Lưu ý rằng, các phần không bị chồng 30ae2, 30be2 này trở thành các phần mà tạo nên miệng ôm vòng eo 1HB của tã lót 1 (Fig.2). Do đó, trong các phần 30ae2, 30be2, các chi tiết đàn hồi 35U được mô tả dưới đây được bố trí liên tục trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang của các phần 30ae2, 30be2. Hơn nữa, trong các kích thước La, Lb theo chiều dọc của các phần 30ae2, 30be2 mà không chồng lên thân chính thấm hút 10, kích thước của chi tiết dải phía lưng 30b lớn hơn so với kích thước của chi tiết dải phía bụng 30a ($L_b > L_a$) trong ví dụ này. Nói cách khác, thân chính thấm hút 10 được bố trí gần chi tiết dải phía bụng 30a hơn so với chi tiết dải phía lưng 30b về tổng thể. Theo đó, sự thấm hút nước tiểu đều đặn được bảo đảm. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở đó. Ví dụ, tương quan đại lượng giữa các kích thước La, Lb được mô tả nêu trên có thể được đảo ngược (tức là, $L_b < L_a$), hoặc các kích thước La, Lb được mô tả nêu trên có thể là bằng nhau (tức là $L_b = L_a$).

Như được mô tả trên các hình vẽ Fig.3, Fig.5A và Fig.5B, nhiều chi tiết đàn hồi 35, 35,... như các dây đàn hồi được đặt dọc theo chiều ngang giữa hai vải không dệt 31, 32 kết hợp với các chi tiết dải 30a, 30b và được nối và được cố định vào các vải không dệt 31, 32 trong trạng thái được kéo dài theo chiều ngang. Theo cách này, khả năng kéo giãn theo chiều ngang được tạo ra cho các chi tiết dải 30a, 30b. Hơn nữa, nhiều chi tiết đàn hồi 35, 35,... được bố trí theo chiều dọc với các khoảng trống ở giữa chúng theo chiều dọc. Lưu ý rằng, các chi tiết đàn hồi 35, 35... này lần lượt được bố trí ở chi tiết dải phía bụng 30a và chi tiết dải phía lưng 30b, và các kết cấu cơ bản của chúng về cơ bản là như nhau ngoại trừ đặc điểm kỹ thuật chi tiết như chiều dày và số lượng của các chi tiết đàn hồi 35, 35,..., và vị trí sắp xếp của nó theo chiều dọc. Do đó, ở dưới đây, chỉ các chi tiết đàn hồi 35, 35,... trong chi tiết dải phía bụng 30a được mô tả đại diện cho các chi tiết đàn hồi 35, 35,... được bao gồm trong cả chi tiết dải phía bụng 30a và chi tiết dải phía lưng 30b, và phần mô tả các chi tiết đàn hồi 35, 35,... trong chi tiết dải phía lưng 30b được bỏ qua. Theo đó, trên Fig.3, các chi tiết đàn hồi 35 trong chi tiết dải phía lưng 30b được thể hiện bằng cách sử dụng số tham chiếu 35 mà cùng số tham chiếu với chi tiết đàn hồi 35 trong chi tiết dải phía bụng 30a. Hơn nữa, điều tương tự được áp dụng cho tất cả các kết

cấu liên quan đến chi tiết dải phía lưng 30b. Ví dụ, trong tấm minh họa 40, phần nhuộm màu 50 và tương tự mà được mô tả sau, các số tham chiếu giống nhau cho tấm minh họa 40, phần nhuộm màu 50 và tương tự trong chi tiết dải phía bụng 30a được thiết lập, và phần mô tả của tấm minh họa 40, phần nhuộm màu 50 và tương tự kết hợp với chi tiết dải phía lưng 30b được bỏ qua.

Hơn nữa, trong phần dưới đây, để tiện giải thích, chi tiết dải 30a được phân chia thành ba vùng AU, AM và AD theo chiều dọc như được thể hiện trên Fig.4. Sau đó, ba vùng AU, AM và AD lần lượt được xếp theo chiều dọc được gọi là “vùng trên AU”, “vùng giữa AM” và “vùng dưới AD” về phía giữa từ phía đầu theo chiều dọc. Lưu ý rằng, như có thể được nhìn từ Fig.4, tất cả các vùng AU, AM và AD là các vùng dạng dải dọc theo chiều ngang.

Vùng trên AU là phần cấu thành nên miệng ôm vòng eo 1HB của tã lót 1. Hơn nữa, vùng AU là vùng mà tại đó thân chính thấm hút 10 hoàn toàn không bị chồng lên trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang. Trong vùng phía trên AU này, các chi tiết đàn hồi 35U (35) được bố trí liên tục trên gần như toàn bộ chiều dài từ một phần đầu đến phần đầu kia theo chiều ngang của vùng AU và được cố định trong trạng thái được kéo dài theo chiều ngang. Do đó, khả năng kéo giãn theo chiều ngang được truyền đến vùng trên AU trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang nhờ các chi tiết đàn hồi 35U (35). Khả năng kéo giãn này trở thành khả năng kéo giãn của miệng ôm vòng eo 1HB của tã lót 1.

Vùng giữa AM (tương ứng với vùng thứ nhất) là vùng mà tại đó phần đầu 10ea theo chiều dọc của thân chính thấm hút 10 được chồng lên và được cố định vào phần giữa AMc theo chiều ngang của vùng giữa AM. Phù hợp hơn, phần 10n mà trong đó không có lõi thấm hút 11 trong thân chính thấm hút 10 được chồng lên và được cố định vào phần giữa AMc nêu trên của vùng AM. Lưu ý rằng, trong vùng giữa này, thân chính thấm hút 10 không bị chồng các phần AMe, AMe mà được đặt ở cả hai bên của phần giữa AMc.

Ở đây, trong vùng giữa AM này, các chi tiết đàn hồi 35M (35) được bố trí liên tục trên gần như toàn bộ chiều dài từ một phần đầu đến phần đầu kia theo chiều ngang của vùng AM trong khi được cố định trong trạng thái được

kéo dài theo chiều ngang. Do đó, khả năng kéo giãn theo chiều ngang được tạo ra cho vùng giữa AM trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang nhờ các chi tiết đàn hồi 35M (35). Hơn nữa, trong thân chính thấm hút 10, phần nhuộm màu dạng dải 50 (Fig.7) được bố trí trong phần đối diện với vùng giữa AM nhằm giúp người tiêu dùng nhận ra các chi tiết đàn hồi 35M (35) trong vùng giữa AM từ phía không tiếp xúc với da của tã lót 1. Điều này sẽ được mô tả sau đây.

Vùng dưới AD (tương ứng với vùng thứ hai) là vùng mà tại đó phần 10p mà trong đó lõi thấm hút 11 tồn tại trong thân chính thấm hút 10 được chông lên và được cố định vào phần giữa ADc theo chiều ngang của vùng dưới AD. Lưu ý rằng, trong vùng dưới AD này, thân chính thấm hút 10 không bị chông lên các phần ADe, ADe mà được bố trí ở cả hai phía của phần giữa Adc nêu trên.

Hơn nữa, trong mỗi phần ADe, ADe, các chi tiết đàn hồi 35D (35) được bố trí liên tục trên gần như toàn bộ chiều dài từ phần đầu này đến phần đầu kia theo chiều ngang của phần ADe trong khi được cố định trong trạng thái kéo dài theo chiều ngang. Do đó, khả năng kéo giãn theo chiều ngang được truyền đến mỗi phần ADe, ADe trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang.

Mặt khác, trong phần giữa Adc nêu trên, các chi tiết đàn hồi 35D (35) được bố trí không liên tục theo chiều ngang. Cụ thể hơn, trong ví dụ này, các phần đầu của các chi tiết đàn hồi nêu trên 35D (35) được bố trí ở cả hai phần đầu ADce, ADce theo chiều ngang của phần giữa Adc nêu trên. Tuy nhiên, không có chi tiết đàn hồi 35D (35) trong phần giữa ADcc theo chiều ngang của phần giữa Adc nêu trên. Vì vậy, trong phần giữa ADc được mô tả ở trên, các chi tiết đàn hồi 35D (35) được bố trí không liên tục theo chiều ngang. Do đó, trong trường hợp không có chi tiết đàn hồi 35D (35) trong vùng giữa ADcc của phần giữa ADc, khả năng kéo giãn gần như không được truyền đến phần giữa ADcc, và do đó sự co của phần giữa ADcc theo chiều ngang được ngăn chặn. Theo đó, do sự co của lõi thấm hút 11 theo chiều ngang cũng bị ngăn chặn nên việc xuất hiện các nếp nhăn trong lõi 11 được ngăn chặn, vì vậy mặt tiếp xúc với da của lõi 11 được duy trì gần như phẳng. Kết quả là, điều này giúp có thể

ngăn chặn một cách hiệu quả sự suy giảm khả năng thấm chất lỏng của lõi 11 và ngăn nước tiểu rò rỉ do các nếp nhăn.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.4, tấm minh họa 40 (tương ứng với phần nhuộm màu thứ hai) mà trên đó hình minh họa không được thể hiện như các con vật được tạo ra được bố trí ở phần giữa ADc nêu trên của vùng dưới AD. Với lý do tương tự được nêu trên đây, việc xuất hiện các nếp nhăn trong tấm minh họa 40 này cũng có thể bị ngăn chặn. Do đó, hình minh họa trở nên dễ nhìn thấy.

Lưu ý rằng, trong ví dụ này, chi tiết dải 30a được tạo ra bởi hai tấm vải không dệt 31, 32 chồng lên nhau và tấm minh họa 40 được đặt ở giữa hai tấm vải không dệt chồng lên nhau 31, 32 và được cố định bằng chất dính hoặc chất tương tự như được mô tả trên Fig.5B. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở đó. Ví dụ tấm minh họa 40 có thể được cố định vào mặt không tiếp xúc với da của chi tiết dải 30a mà không được đặt ở giữa, và còn có thể được cố định vào mặt tiếp xúc với da của chi tiết dải 30a. Ngẫu nhiên, khi tấm minh họa 40 được đặt xen giữa các tấm vải không dệt 31, 32 hoặc được cố định vào mặt tiếp xúc với da của chi tiết dải 30a, phần minh họa của tấm minh họa 40 có thể được nhìn thấy qua các tấm vải không dệt 31 (32) qua các khe hở giữa các sợi của vải không dệt 31 (32) mà được bố trí ở phía không tiếp xúc với da trong chi tiết dải 30a. Theo cách này, phần minh họa có thể được nhận ra qua vải không dệt 31 (32) từ phía không tiếp xúc với da theo chiều dày. Hơn nữa, màng nhựa như màng polyetylen hoặc sợi polypropylen có thể được lấy làm ví dụ về vật liệu của tấm minh họa 40. Tuy nhiên, vật liệu không bị giới hạn ở đó miễn là tấm có tính đàn hồi và phần minh họa có thể được tạo ra trên mặt không tiếp xúc với da. Ví dụ, vải không dệt hoặc vải dệt có thể được sử dụng.

Nhân tiện, như được nêu ở trên, có khả năng là nếu người tiêu dùng nhìn thấy các chi tiết đàn hồi 35D (35) được bố trí không liên tục trong vùng dưới AD (Fig.4) của chi tiết dải 30a, người tiêu dùng có thể cảm thấy lo lắng về sự vừa vặn của tã lót. Tuy nhiên, có thể cho rằng, nếu người tiêu dùng nhìn thấy các chi tiết đàn hồi 35 được bố trí liên tục trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang của chi tiết dải 30a thì sự lo lắng này có thể được giảm. Ví dụ,

trong vùng trên AU và vùng giữa AM của ví dụ này, có các chi tiết đàn hồi 35 (35U, 35M) được bố trí liên tục theo cách này. Do đó, có thể cho rằng nếu người tiêu dùng nhìn thấy các chi tiết đàn hồi 35U, 35M trong vùng trên AU và vùng giữa AM, sự lo lắng này có thể được loại bỏ.

Tuy nhiên, như trong nhiều tã lót, cũng như trong tã lót 1 được thể hiện trong ví dụ trên Fig.5A, vải không dệt màu trắng và các màng màu trắng lần lượt được sử dụng cho tấm bên ngoài 15b và tấm ngăn rò rỉ 15a của chi tiết tấm mặt sau 15 mà đóng vai trò làm mặt không tiếp xúc với da của thân chính thấm hút 10. Hơn nữa, vải không dệt màu trắng 31, 32 được sử dụng cho chi tiết dải 30a, và ngoài ra sợi đàn hồi được sử dụng cho các chi tiết đàn hồi 35 (35U, 35M). Do đó, các chi tiết đàn hồi 35 (35U, 35M) trong vùng trên AU và vùng giữa AM của chi tiết dải 30a trên Fig.4 trở nên khó nhìn thấy như màu bảo vệ, và người tiêu dùng khó nhận ra sự có mặt của các chi tiết đàn hồi.

Theo phương án này, để giúp dễ nhận ra các chi tiết đàn hồi 35M (35) trong vùng giữa AM (Fig.4) của chi tiết dải 30a từ phía không tiếp xúc với da của tã lót 1, như được mô tả trên Fig.5A, trong thân chính thấm hút 10 mà được bố trí gần với phía tiếp xúc với da theo chiều dày nhiều hơn các chi tiết đàn hồi 35M (35), phần tương ứng với vùng giữa AM nêu trên được nhuộm màu khác màu trắng sao cho phần nhuộm màu 50 được tạo ra tương ứng với vùng giữa AM. Theo cách này, có thể thể hiện phần nhuộm màu 50 là hình ảnh nền của các chi tiết đàn hồi 35M (35) mà được bố trí trong vùng giữa AM (ví dụ, xem Fig.7). Kết quả là, khả năng nhìn thấy các chi tiết đàn hồi 35M (35) trong vùng giữa AM được cải thiện. Phần mô tả sẽ được nêu chi tiết dưới đây.

Fig.7 là hình vẽ phóng to của chi tiết dải phía bụng 30a khi được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của tã lót 1.

Trong ví dụ này, như được mô tả trên Fig.7 và Fig.5A, phần nhuộm màu 50 (tương ứng với phần nhuộm màu thứ nhất) được bố trí ở phần đối diện với vùng giữa AM trong mặt không tiếp xúc với da của tấm ngăn rò rỉ 15a kết hợp với chi tiết tấm mặt sau 15 mà được bố trí ở thân chính thấm hút 10 (xem phần gạch bóng trên Fig.7). Do đó, như được mô tả trên Fig.7, khi các chi tiết đàn hồi 35M (35) trong vùng giữa AM được nhìn từ phía không tiếp xúc với da

của tấm lót 1, các chi tiết đàn hồi 35M dường như được chồng lên phần nhuộm màu 50 (phần gạch bóng trên Fig.7). Vì vậy, mặc dù phần nhuộm màu 50 được sử dụng làm hình ảnh nền của các chi tiết đàn hồi 35M được mô tả nêu trên, nhưng các chi tiết đàn hồi 35M có thể được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của tấm lót 1. Kết quả là, người tiêu dùng dễ dàng nhận ra trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi 35M được bố trí liên tục theo chiều ngang.

Hơn nữa, như được mô tả trên Fig.7, phần nhuộm màu 50 được tạo ra ở hình dạng có dạng dải dọc theo chiều ngang. Cụ thể là, phần nhuộm màu 50 được tạo ra ở hình dạng có dạng dải trên toàn bộ chiều dài theo chiều ngang của tấm ngăn rò rỉ 15a (Fig.5A). Hơn nữa, như được mô tả trên Fig.7, kích thước của phần nhuộm màu 50 theo chiều dọc tương ứng với vùng giữa AM. Do đó, khả năng nhìn thấy tất cả (ba trên Fig.7) các chi tiết đàn hồi 35M, 35M, 35M mà được bố trí trong vùng giữa AM được tăng cường. Hơn nữa, như được hiểu từ phần mô tả nêu trên, trong ví dụ này trên Fig.5A, do các phần nhuộm màu 50 được bố trí liên tục trên toàn bộ chiều dài theo chiều ngang của tấm ngăn rò rỉ 15a, có thể cho phép chắc chắn nhận ra trạng thái trong đó các chi tiết đàn hồi 35M là liên tục theo chiều ngang. Tuy nhiên, phần nhuộm màu 50 có thể làm hình ảnh nền của ít nhất một chi tiết đàn hồi 35M của các chi tiết đàn hồi 35M, 35M,... mà được bố trí trong vùng giữa AM. Do đó, trong một số trường hợp, phần nhuộm màu 50 có thể được tạo ra nhỏ hơn kích thước phẳng của vùng giữa AM, nói cách khác, phần nhuộm màu 50 có thể nằm trong vùng giữa AM.

Bằng cách này, trong ví dụ này trên Fig.5A, các chi tiết tấm mà được bố trí gần với phía không tiếp xúc với da theo chiều dày hơn là tấm ngăn rò rỉ 15a mà trên đó phần nhuộm màu 50 được bố trí là hai chi tiết, mà là tấm bên ngoài 15b của chi tiết tấm mặt sau 15 của thân chính thấm hút 10 và chi tiết dải 30a. Các tấm bên ngoài 15b và chi tiết dải 30a này đều được làm bằng vải không dệt. Do đó, phần nhuộm màu 50 của tấm ngăn rò rỉ 15a có thể ít nhất được nhận ra mờ từ phía không tiếp xúc với da của tấm lót 1 theo cách phần nhuộm màu 50 được nhìn qua các tấm bên ngoài 15b và chi tiết dải 30a này. Vì vậy, phần nhuộm màu 50 của tấm ngăn rò rỉ 15a có thể đóng vai trò làm hình ảnh

nền của các chi tiết đàn hồi 35M một cách hiệu quả.

Hơn nữa, trong ví dụ này trên Fig.7, tấm minh họa 40 được bố trí trong vùng dưới AD của chi tiết dải 30a, tức là, không được bố trí trong vùng giữa AM. Do đó, khi được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của tã lót 1, tấm minh họa 40 được ngăn không chồng lên phần nhuộm màu 50 một cách hiệu quả. Vì vậy, phần nhuộm màu 50 được ngăn chặn một cách hiệu quả không trở nên khó được nhận ra từ phía không tiếp xúc với da.

Hơn nữa, trạng thái trong đó tấm minh họa 40 không được bố trí trong vùng giữa AM và phần nhuộm màu 50 được bố trí trong vùng giữa AM như được nêu trên đây có thể được đặt theo cách khác như dưới đây. Tức là, “khi được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của tã lót 1, phần nhuộm màu 50 bao gồm phần 50n mà không chồng lên tấm minh họa 40”. Sau đó, trong trường hợp này, khi phần nhuộm màu 50 được nhìn từ phía không tiếp xúc với da theo cách tương tự, các chi tiết đàn hồi 35M của vùng giữa AM chồng lên phần 50n mà không chồng lên tấm minh họa 40 trong phần nhuộm màu 50. Do đó, việc xuất hiện các nếp nhăn trong tấm minh họa 40 do các chi tiết đàn hồi 35M mà được bố trí trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang có thể được ngăn chặn một cách hiệu quả. Vì vậy, minh họa của tấm minh họa 40 có thể được nhìn thấy một cách dễ dàng hơn.

Hơn nữa, trong ví dụ này, do tấm bên ngoài 15b và tấm ngăn rò rỉ 15a mà cấu thành nên chi tiết tấm mặt sau 15 của thân chính thấm hút 10, chi tiết đàn hồi 35 (35U, 35M, 35D) và chi tiết dải 30a (30b) có màu trắng, màu xanh được sử dụng cho phần nhuộm màu 50 là ví dụ của các màu khác với màu trắng. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở đó. Ví dụ, màu đỏ hoặc màu xanh có thể được sử dụng, và màu ngoài các màu này có thể được chọn. Nói một cách khác, màu tùy ý ngoài màu trắng có thể được chọn. Lưu ý rằng, khi ít nhất một trong số tấm bên ngoài 15b, tấm ngăn rò rỉ 15a, chi tiết đàn hồi 35 và chi tiết dải 30a (30b) có màu khác màu trắng, màu của phần nhuộm màu 50 được chọn phù hợp theo tổ hợp của các màu này. Tức là, màu của phần nhuộm màu 50 được chọn là màu sao cho nhấn mạnh các chi tiết đàn hồi 35M (35) khi các chi tiết đàn hồi 35M (35) được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của tã

lót 1. Ví dụ, màu của phần nhuộm màu 50 có thể được thiết lập là màu khác với cả hai màu của các chi tiết đàn hồi 35M (35) và tấm ngăn rò rỉ 15a, và có thể được thiết lập là màu khác với các màu tương ứng của các chi tiết đàn hồi 35M (35), tấm ngăn rò rỉ 15a và tấm bên ngoài 15b.

Bằng cách này, định nghĩa về màu giống nhau mà được mô tả trong tài liệu này là như sau. Thứ nhất, ở đây, màu bất kỳ có thể được thể hiện bởi tổ hợp của các trị số tương ứng của độ sáng, độ màu và độ bão hòa mà được chọn từ 0° đến 360° làm tiền đề. Sau đó, theo tiền đề này, các trị số tương ứng của độ sáng, độ màu và độ bão hòa của mỗi trong số hai màu mục tiêu mà cần được xác định xem liệu chúng có màu giống hệt nhau hay không được so sánh giữa hai màu. Kết quả so sánh là, khi các trị số tương ứng của độ sáng, độ màu và độ bão hòa của một màu nằm trong khoảng $\pm 5^\circ$ của các trị số tương ứng của độ sáng, độ màu và độ bão hòa của màu khác, chúng được coi là có “màu giống hệt nhau”, và ngay cả khi một trong số các trị số của độ sáng, độ màu và độ bão hòa không nằm trong khoảng $\pm 5^\circ$, chúng được coi là có “các màu khác nhau”.

Hơn nữa, trong ví dụ trên Fig.5A và Fig.7, phần nhuộm màu 50 được tạo ra bằng cách được nhuộm màu trực tiếp ở mặt không tiếp xúc với da của tấm ngăn rò rỉ 15a. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở đó. Ví dụ, phần nhuộm màu 50 có thể được tạo ra bằng cách nối tấm nhuộm màu khác vào tấm ngăn rò rỉ 15a. Ngoài ra, phần nhuộm màu 50 có thể được tạo ra trên tấm bên ngoài 15b thay cho tấm ngăn rò rỉ 15a. Lưu ý rằng, có thể sử dụng cùng phương pháp như trong trường hợp của tấm ngăn rò rỉ 15a để làm phương pháp tạo ra phần nhuộm màu 50 trong trường hợp đó. Tức là, phần nhuộm màu 50 có thể được tạo ra bằng được nhuộm màu trực tiếp lên mặt không tiếp xúc với da của tấm bên ngoài 15b, hoặc phần nhuộm màu 50 có thể được tạo ra bằng cách nối tấm nhuộm màu khác với tấm bên ngoài 15b.

Bằng cách này, từ phần mô tả trên hiểu rằng phần nhuộm màu 50 được bố trí ở vị trí đối diện với vùng giữa AM trong thân chính thấm hút 10. Tức là, như được mô tả trên Fig.7, phần nhuộm màu 50 được bố trí ở phần 10n mà tại đó không có lõi thấm hút 11 trong thân chính thấm hút 10. Mặt khác, các chi

tiết đàn hồi 35M (35) được bố trí liên tục theo chiều ngang, mà cần được nhấn mạnh bởi phần nhuộm màu 50, cũng được bố trí ở vùng giữa AM. Sau đó, các chi tiết đàn hồi 35M (35) này làm co thân chính thấm hút 10 theo chiều ngang, trong khi vùng giữa AM mà ở trong đó các chi tiết đàn hồi 35M (35) được bố trí bao gồm phần 10n mà tại đó không có lõi thấm hút 11 trong thân chính thấm hút 10 như được thấy rõ từ phần mô tả trên. Do đó, việc xuất hiện các nếp nhăn trong lõi thấm hút 11 do các chi tiết đàn hồi 35M (35) này có thể được ngăn chặn một cách hiệu quả, vì vậy bề mặt tiếp xúc với da của lõi thấm hút 11 được duy trì gần như phẳng một cách dễ dàng. Điều này cũng góp phần hiệu quả ngăn sự giảm khả năng thấm hút chất lỏng của lõi thấm hút 11.

Các phương án khác

Mặc dù sáng chế đã được mô tả kết hợp với phương án nêu trên nhưng phải hiểu rằng phương án trên được trình bày nhằm mục đích hiểu sáng chế dễ hơn và không được hiểu là làm giới hạn sáng chế. Phải hiểu rằng sáng chế có thể được thay đổi và cải tiến mà không xa rời phạm vi bảo hộ của sáng chế, và dĩ nhiên bao gồm các nội dung tương đương của sáng chế. Ví dụ, các biến đổi mô tả dưới đây có thể được thực hiện.

Phương án mô tả trên đây đã minh họa trường hợp trong đó phần nhuộm màu 50 là ví dụ của phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở phần đối diện với vùng giữa AM của chi tiết dải phía bụng 30a trong thân chính thấm hút 10. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở đó. Tức là, phần nhuộm màu 50 tương tự có thể được bố trí ở phần đối diện với vùng giữa AM của chi tiết dải phía lưng 30b trong thân chính thấm hút 10 trên Fig.4. Theo cách này, các chi tiết đàn hồi 35M (35) mà được đặt trong vùng giữa AM của chi tiết dải phía lưng 30b, tức là, các chi tiết đàn hồi 35M (35) được bố trí liên tục trên gần như toàn bộ chiều dài theo chiều ngang của vùng giữa AM có thể được nhận ra một cách chắc chắn bởi người tiêu dùng. Điều này làm giảm cảm giác lo lắng của người tiêu dùng về việc tã lót 1 trượt xuống sau khi chất thải được thải ra khỏi cơ thể.

Trong phương án nêu trên, với mục đích làm giảm khả năng kéo giãn của phần giữa ADc theo chiều ngang của vùng dưới AD của chi tiết dải 30a

(30b), mà trong đó tám minh họa 40 được bố trí, các chi tiết đàn hồi 35D (35) của phần giữa ADc được bố trí không liên tục. Sau đó, ví dụ về các chi tiết đàn hồi 35D không liên tục này, như được mô tả trên Fig.7, được minh họa là kết cấu trong đó các chi tiết đàn hồi 35M (35) tồn tại ở cả hai phần đầu ADce, ADce theo chiều ngang của phần giữa ADc, trong khi các chi tiết đàn hồi 35D (35) không tồn tại trong vùng giữa ADcc theo chiều ngang của phần giữa ADc. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở đó.

Nói cách khác, nếu các chi tiết đàn hồi 35D được bố trí không liên tục trong phần giữa ADc để làm giảm khả năng kéo giãn của phần giữa ADc của vùng dưới AD thì các chi tiết đàn hồi 35D cũng có thể tồn tại trong vùng giữa ADcc của phần giữa ADc này. Fig.8 là hình chiếu bằng dạng sơ đồ để minh họa ví dụ của kết cấu này. Lưu ý rằng, Fig.8 thể hiện trạng thái trong đó vải không dệt 31 ở phía không tiếp xúc với da của chi tiết dải 30a được lấy ra và các chi tiết đàn hồi 35 (35U, 35M, 35D) được để lộ ra ngoài. Trong ví dụ được thể hiện trên Fig.8, các chi tiết đàn hồi 35D mà được bố trí trong vùng giữa ADcc được chia nhỏ. Sau đó, nếu trong trạng thái được chia nhỏ, các chi tiết đàn hồi 35D thường không truyền khả năng kéo giãn đến phần giữa ADcc. Do đó, các chi tiết đàn hồi 35D được chia nhỏ này có thể tồn tại trong vùng giữa ADcc. Chiều dài của các chi tiết đàn hồi 35D được chia nhỏ là, ví dụ, lớn hơn 0mm và nhỏ hơn và bằng 5mm, tốt hơn là lớn hơn 0mm và nhỏ hơn và bằng 3mm. Tuy nhiên, do vẻ bên ngoài xấu đi nếu các chi tiết đàn hồi được chia nhỏ 35D tồn tại, tốt hơn là các chi tiết đàn hồi 35D không tồn tại trong vùng giữa ADcc (Fig.7).

Trong phương án được mô tả nêu trên, các chi tiết đàn hồi 35D (35) được bố trí không liên tục trong phần giữa ADc theo chiều ngang của vùng dưới AD trên Fig.4. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở đó. Ví dụ, các chi tiết đàn hồi 35D (35) có thể không được bố trí trong phần giữa ADc. Tức là, trong ví dụ trên Fig.4 được mô tả nêu trên, các phần đầu của các chi tiết đàn hồi 35D (35) được bố trí ở các vị trí của các phần đầu tương ứng ADce, ADce theo chiều ngang trong phần giữa ADc. Tuy nhiên, các phần đầu này của các chi tiết đàn hồi 35D (35) có thể không được bố trí tại vị trí của phần đầu ADce

của phần giữa ADc.

Trong phương án được mô tả ở trên, phần nhuộm dạng dải 50 dọc theo chiều ngang, là ví dụ của phần nhuộm màu thứ nhất 50, được bố trí trong tấm ngăn rò rỉ 15a. Tuy nhiên, dạng của phần nhuộm màu 50 không bị giới hạn ở đó. Ví dụ, dạng của phần nhuộm màu 50 có thể là hoa văn có sọc ở bên trong đó nhiều phần thẳng dọc theo chiều ngang được xếp thẳng hàng theo chiều dọc, có thể là hoa văn có sọc thẳng trong đó nhiều phần thẳng dọc theo chiều dọc được xếp thẳng hàng trong chiều ngang, và có thể là hoa văn có sọc nghiêng trong đó nhiều phần thẳng mà hướng vào hướng giữa chiều dọc và chiều ngang được xếp thẳng hàng. Ngoài ra, các hoa văn khác với các hoa văn hình học có thể được sử dụng, và ví dụ, chữ cái, ảnh chụp và biểu tượng có thể được sử dụng. Hơn nữa, phương pháp in như in nổi bằng khuôn mềm, in phun mực và in lụa có thể được lấy ví dụ làm phương pháp nhuộm màu tấm ngăn rò rỉ 15a để tạo ra phần nhuộm màu 50.

Trong phương án được mô tả ở trên, các vật liệu của tấm bên ngoài 15b và các chi tiết dải 30a, 30b lần lượt là vải không dệt. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở vải không dệt. Tức là, miễn là phần nhuộm màu 50 của tấm ngăn rò rỉ 15a có thể được nhận ra từ phía không tiếp xúc với da của tã lót 1 theo cách được nhìn qua tấm bên ngoài 15b và các chi tiết dải 30a, 30b, vật liệu khác với vải không dệt cũng có thể được sử dụng mà không có vấn đề bất kỳ. Ví dụ, vải không dệt có thể được sử dụng, và chi tiết tấm ngoài vải không dệt cũng có thể được sử dụng. Ngẫu nhiên, tấm bên ngoài 15b có thể được loại bỏ, và trong trường hợp này, tấm ngăn rò rỉ 15a là mặt ngoài của thân chính thấm hút 10.

Trong phương án được mô tả ở trên, các hình minh họa (không được thể hiện) như các con vật được tạo ra trong tấm minh họa 40. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở hình minh họa như các con vật. Ví dụ, các hình vẽ ngoài các con vật có thể được sử dụng, và thậm chí các chữ cái, biểu tượng hoặc hoa văn có thể được sử dụng. Nói cách khác, kiểu dáng bất kỳ có thể được tạo ra trong tấm minh họa 40 miễn là kiểu dáng này có thể tăng cường đặc tính kiểu dáng của tã lót 1. Lưu ý rằng, ngay cả trong quá trình tạo ra hình mẫu trong

tấm minh họa 40, phương pháp in được mô tả nêu trên có thể được sử dụng.

Trong phương án được mô tả ở trên, sợi đàn hồi được lấy ví dụ cho các chi tiết đàn hồi 35 (35U, 35M, 35D). Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở đó. Ví dụ, cao su dạng dải có thể được sử dụng làm chi tiết đàn hồi 35, và vải không dệt không ở dạng dải có khả năng kéo giãn và màng nhựa dạng dải có khả năng kéo giãn cũng có thể được sử dụng.

Danh sách các số chỉ dẫn

1: tã lót (vật dụng thấm hút), 1HB: miệng ôm vòng eo, 1HL: miệng ôm quanh chân,

10: thân chính thấm hút, 10ea: phần đầu, 10eb: phần đầu,

10es: phần đầu,

10n: phần, 10p: phần,

11: lõi thấm hút,

13: chi tiết tấm bề mặt,

15: chi tiết tấm mặt sau,

15a: tấm ngăn rò rỉ, 15b: tấm bên ngoài,

15bf: phần nhô ra, 15bg: phần gập lên,

17: chi tiết đàn hồi,

18: chi tiết đàn hồi,

30a: chi tiết dải phía bụng, 30ac: phần giữa, 30ac2: phần,

30ae: phần đầu,

30ae2: phần đầu,

30b: chi tiết dải phía lưng,

31: vải không dệt, 31f: phần nhô ra, 31g: phần gập lên,

32: vải không dệt,

35: chi tiết đàn hồi,

35U: chi tiết đàn hồi, 35M: chi tiết đàn hồi, 35D: chi tiết đàn hồi,
 40: tấm minh họa (phần nhuộm màu thứ hai),
 50: phần nhuộm màu (phần nhuộm màu thứ nhất), 50n: phần không
 chồng,
 AU: vùng trên, AM: vùng giữa (vùng thứ nhất), AD: vùng dưới (vùng
 thứ hai),
 AMc: phần giữa, AMe: phần,
 ADc: phần giữa, ADcc: phần giữa, ADce: phần đầu,
 ADe: phần,
 LG: chun quanh chân,
 LSG: gấu chấn (phần thành ngăn rò rỉ),
 LSGb: phần đầu đáy, LSGf: phần đầu tự do,
 C10: phần gần như ở giữa

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Vật dụng thẩm hút có chiều dọc và chiều ngang cắt ngang chiều dọc, vật dụng thẩm hút này bao gồm:

thân chính thẩm hút được bố trí dọc theo chiều dọc và thẩm hút nước tiểu;

chi tiết dải phía bụng được bố trí dọc theo chiều ngang, chi tiết dải phía bụng che một phần đầu theo chiều dọc của thân chính thẩm hút từ phía không tiếp xúc với da của thân chính thẩm hút và có phần giữa theo chiều ngang được cố định vào phần đầu này; và

chi tiết dải phía lưng được bố trí dọc theo chiều ngang là chi tiết khác với chi tiết dải phía bụng, chi tiết dải phía lưng che phần đầu còn lại theo chiều dọc của thân chính thẩm hút từ phía không tiếp xúc với da của thân chính thẩm hút và có phần giữa theo chiều ngang được cố định vào phần đầu còn lại này,

thân chính thẩm hút bao gồm phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí theo cách để được nhìn thấy từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút,

phần giữa của ít nhất một chi tiết dải của chi tiết dải phía bụng và chi tiết dải phía lưng bao gồm phần nhuộm màu thứ hai được bố trí theo cách để được nhìn thấy từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút,

khi ít nhất một chi tiết dải được phân chia thành nhiều vùng mà có hình dạng có dạng dải dọc theo chiều ngang và được xếp thẳng hàng theo chiều dọc, và một trong số các vùng này được xác định là vùng thứ nhất và vùng khác trong số các vùng này được xác định là vùng thứ hai:

vùng thứ nhất bao gồm chi tiết đàn hồi được bố trí liên tục từ phần đầu này đến phần đầu kia theo chiều ngang của vùng thứ nhất để tạo khả năng kéo giãn theo chiều ngang cho vùng thứ nhất;

vùng thứ hai bao gồm phần nhuộm màu thứ hai được bố trí ở phần giữa theo chiều ngang của vùng thứ hai, phần giữa không bao gồm chi tiết đàn hồi hoặc bao gồm chi tiết đàn hồi được bố trí không liên tục theo chiều ngang,

để tạo khả năng kéo giãn theo chiều ngang cho các phần mà được bố trí

ở cả hai phía theo chiều ngang của phần giữa của vùng thứ hai, mỗi trong số các phần có chi tiết đàn hồi được bố trí liên tục từ phần đầu này đến phần đầu kia theo chiều ngang,

khi chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút, chi tiết đàn hồi được chồng lên phần nhuộm màu thứ nhất của thân chính thấm hút, và

phần nhuộm màu thứ nhất và chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất có màu sắc khác nhau.

2. Vật dụng thấm hút theo điểm 1, trong đó:

phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở phần đối diện với chi tiết dải phía bụng trong thân chính thấm hút, và

chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất mà được chồng lên phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở chi tiết dải phía bụng.

3. Vật dụng thấm hút theo điểm 1 hoặc 2, trong đó:

phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở phần đối diện với chi tiết dải phía lưng trong thân chính thấm hút, và

chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất mà được chồng lên phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở chi tiết dải phía lưng.

4. Vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó:

phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở hình dạng có dạng dải liên tục dọc theo chiều ngang.

5. Vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 4, trong đó:

chi tiết đàn hồi được bố trí không liên tục theo chiều ngang ở phần giữa theo chiều ngang của vùng thứ hai, và

chi tiết đàn hồi được bố trí không liên tục có ở cả hai phần đầu theo chiều ngang của phần giữa và không có ở phần giữa theo chiều ngang của phần giữa.

6. Vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, trong đó:

thân chính thấm hút bao gồm lõi thấm hút mà được tạo ra bằng cách tạo lớp mỏng lớp vật liệu thấm hút chất lỏng, tấm ngăn rò rỉ không thấm chất lỏng che lõi thấm hút từ phía không tiếp xúc với da của lõi thấm hút, và tấm bên ngoài che tấm ngăn rò rỉ từ phía không tiếp xúc với da của tấm ngăn rò rỉ,

phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí trên bề mặt hướng vào phía không tiếp xúc với da trong tấm ngăn rò rỉ,

tấm bên ngoài được bố trí sao cho phần nhuộm màu thứ nhất được nhìn thấy qua tấm bên ngoài khi tấm bên ngoài được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút, và

tấm bên ngoài và chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất có màu giống hệt nhau.

7. Vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 6, trong đó:

khi phần nhuộm màu thứ nhất được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút, phần nhuộm màu thứ nhất bao gồm phần không chồng lên phần nhuộm màu thứ hai, và

khi phần nhuộm màu thứ nhất được nhìn từ phía không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút, chi tiết đàn hồi của vùng thứ nhất chồng lên phần mà không chồng lên phần nhuộm màu thứ hai trong phần nhuộm màu thứ nhất.

8. Vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 7, trong đó:

thân chính thấm hút bao gồm lõi thấm hút được tạo ra bằng cách tạo lớp mỏng lớp vật liệu thấm hút chất lỏng, tấm bề mặt thấm chất lỏng mà che lõi thấm hút từ phía tiếp xúc với da của lõi thấm hút, và tấm ngăn rò rỉ không thấm chất lỏng mà che lõi thấm hút từ phía không tiếp xúc với da của lõi thấm hút,

phần đầu theo chiều dọc của thân chính thấm hút bao gồm phần không có lõi thấm hút trong đó, và

phần nhuộm màu thứ nhất được bố trí ở phần không có lõi thấm hút trong đó.

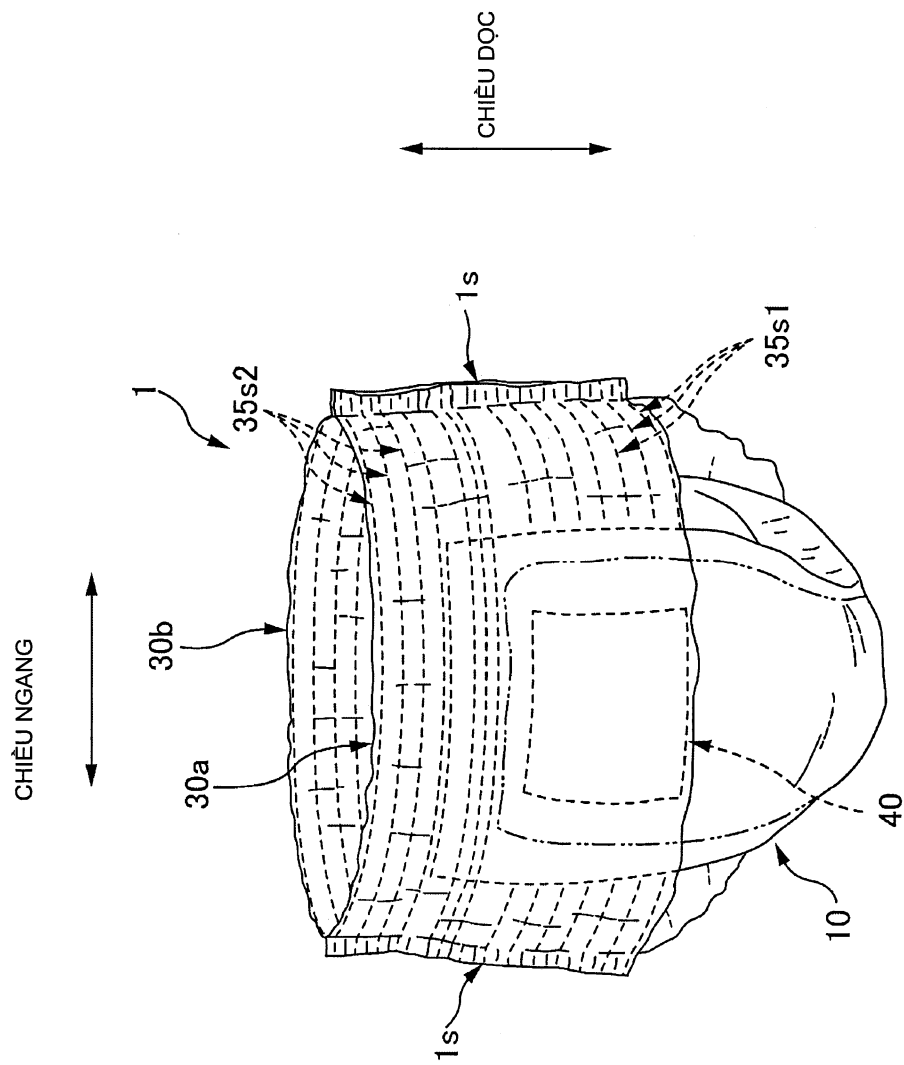


FIG. 1A

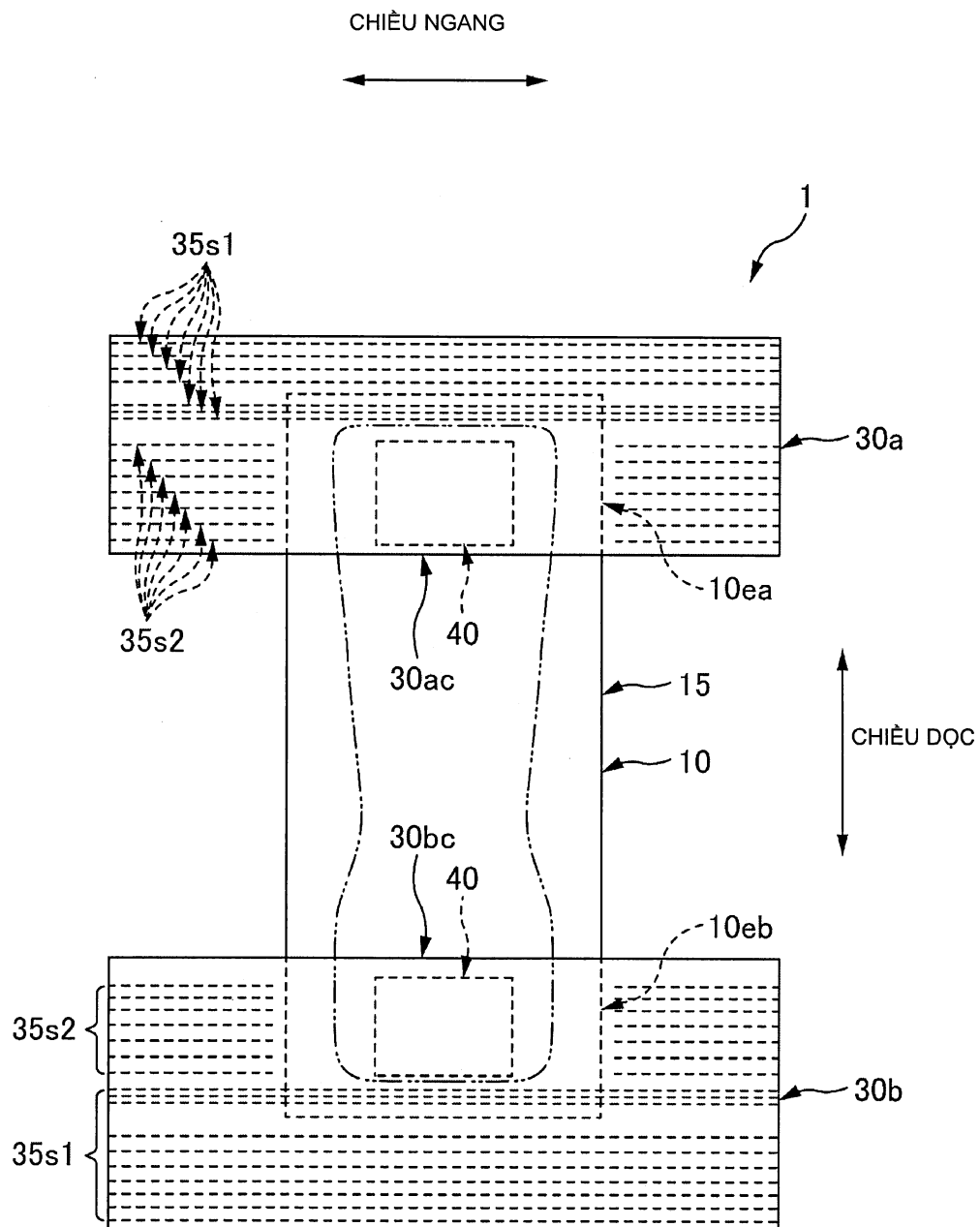


FIG. 1B

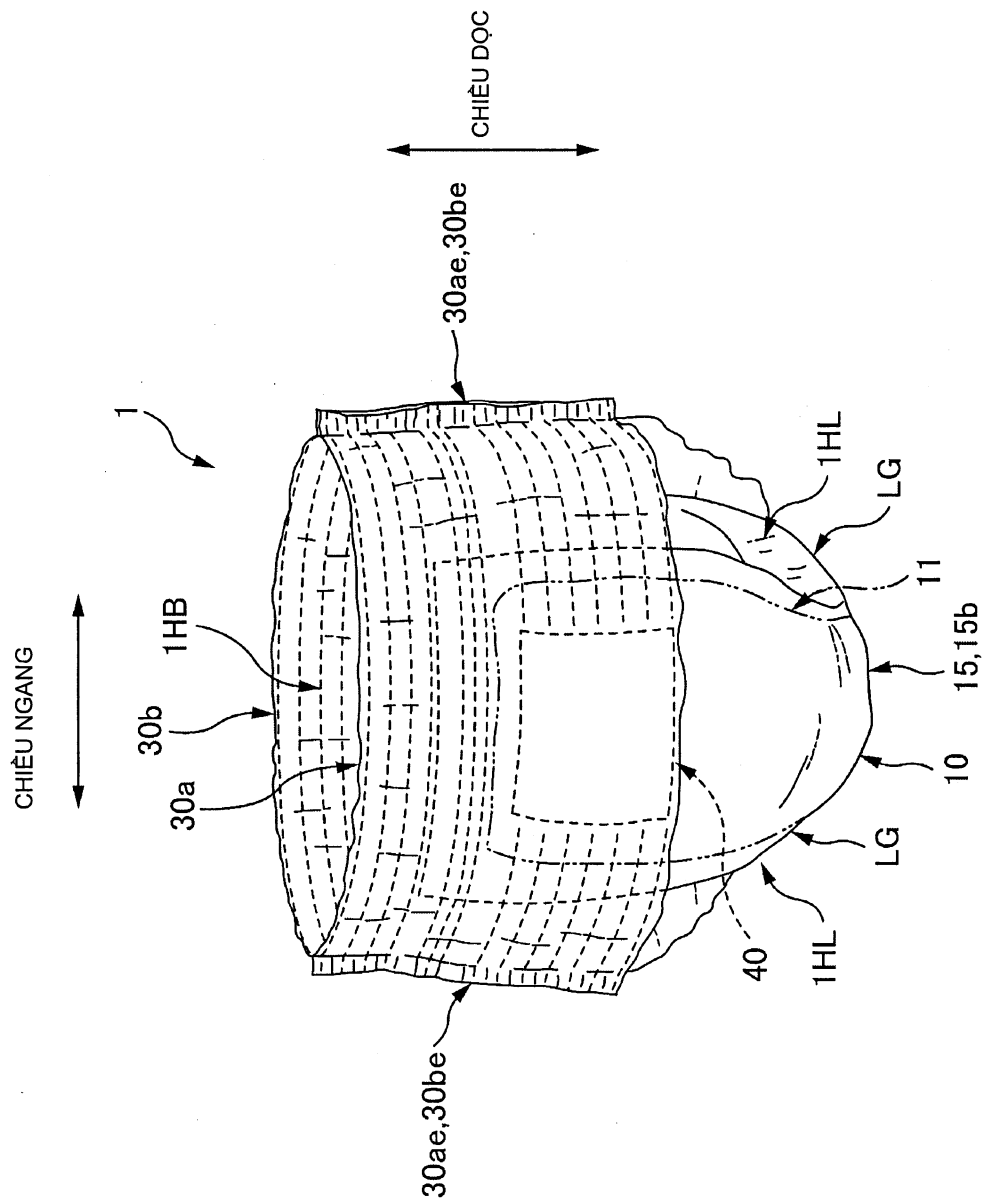


FIG. 2

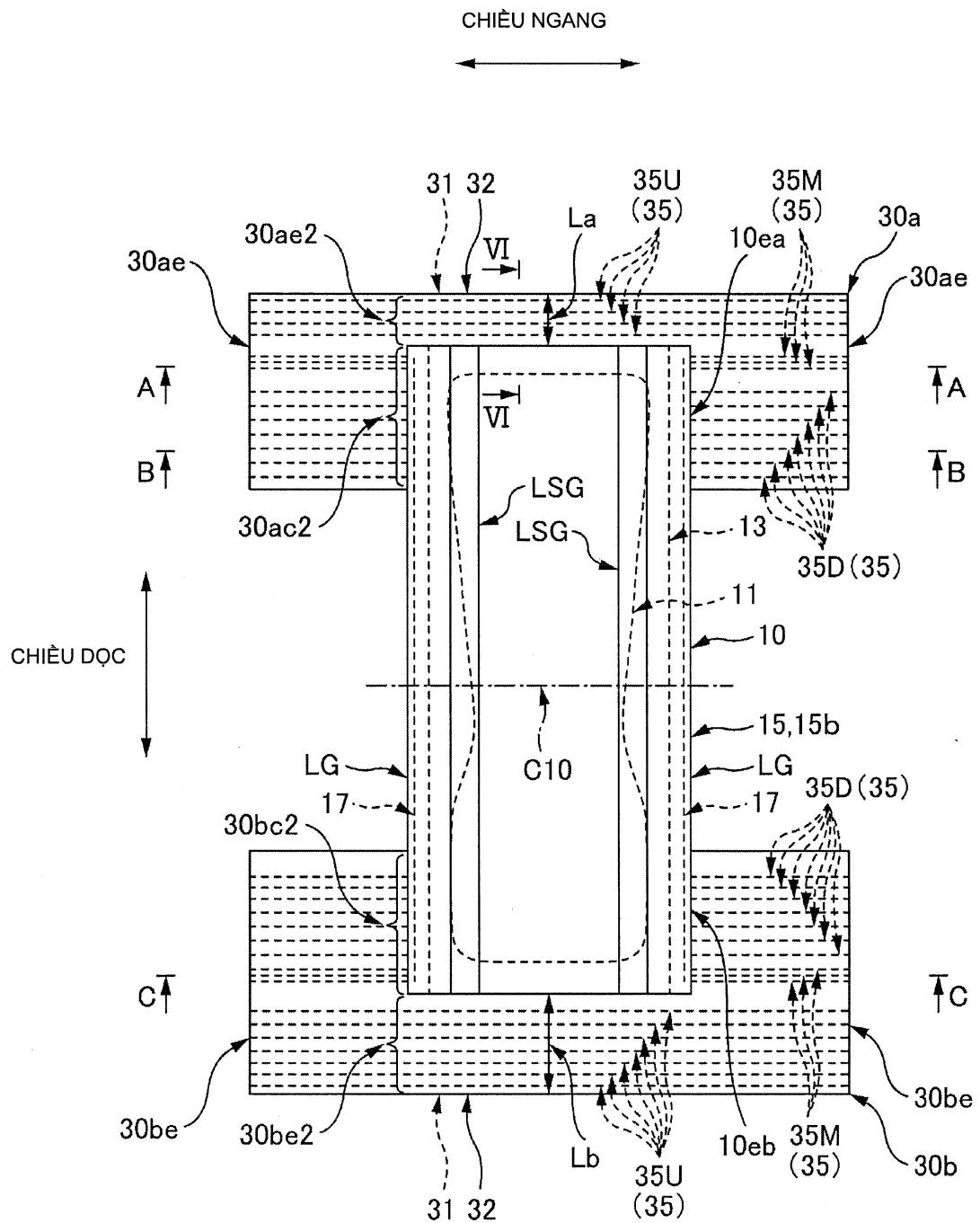


FIG. 3

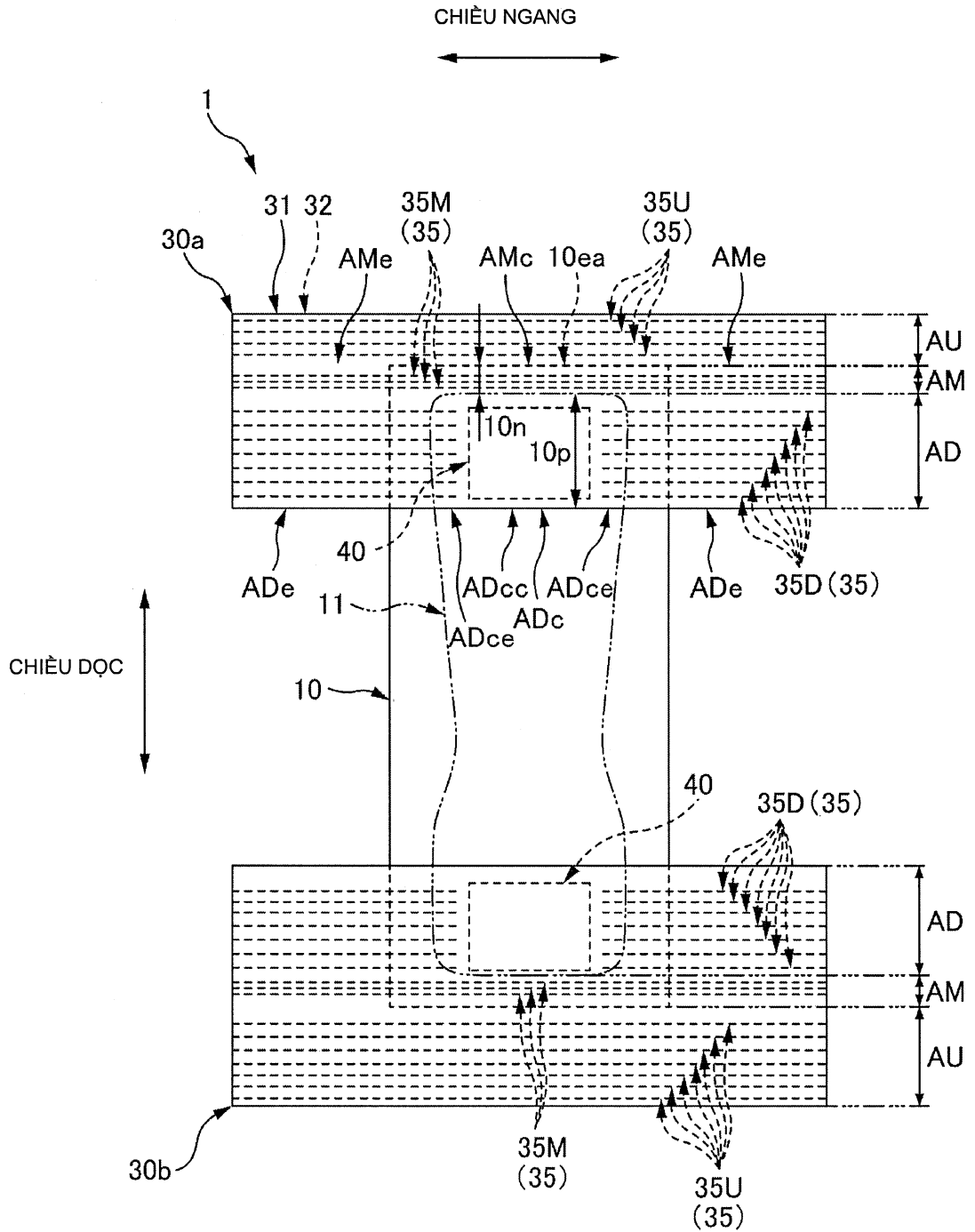


FIG. 4

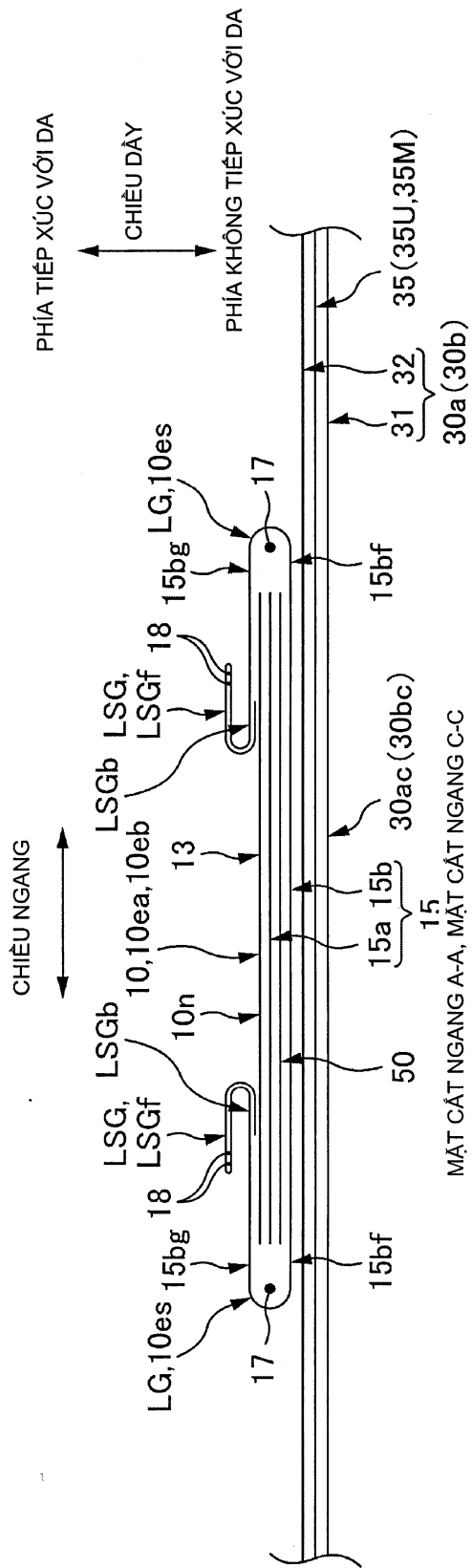


FIG. 5A

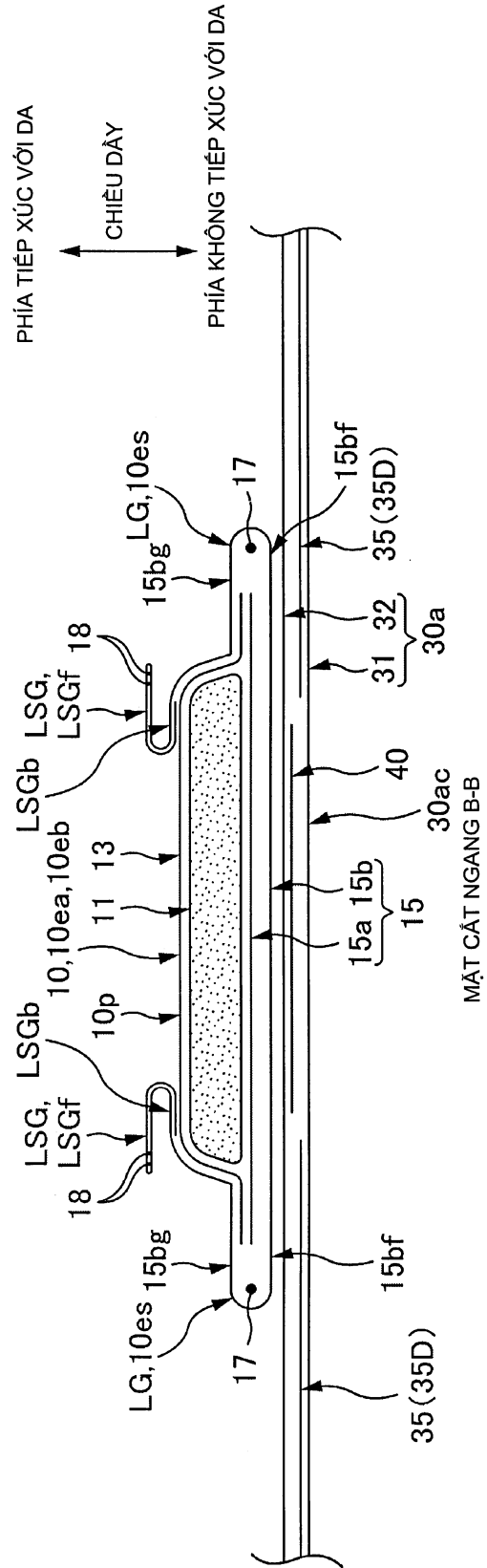


FIG. 5B

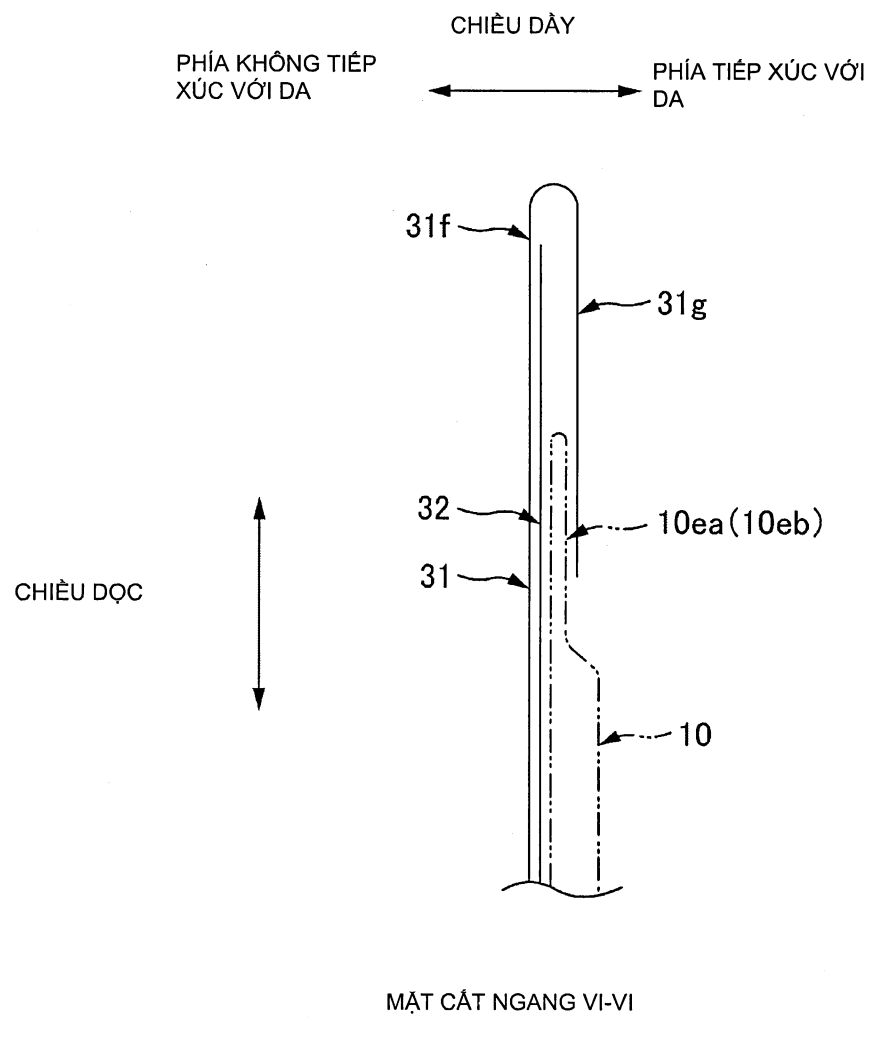


FIG. 6

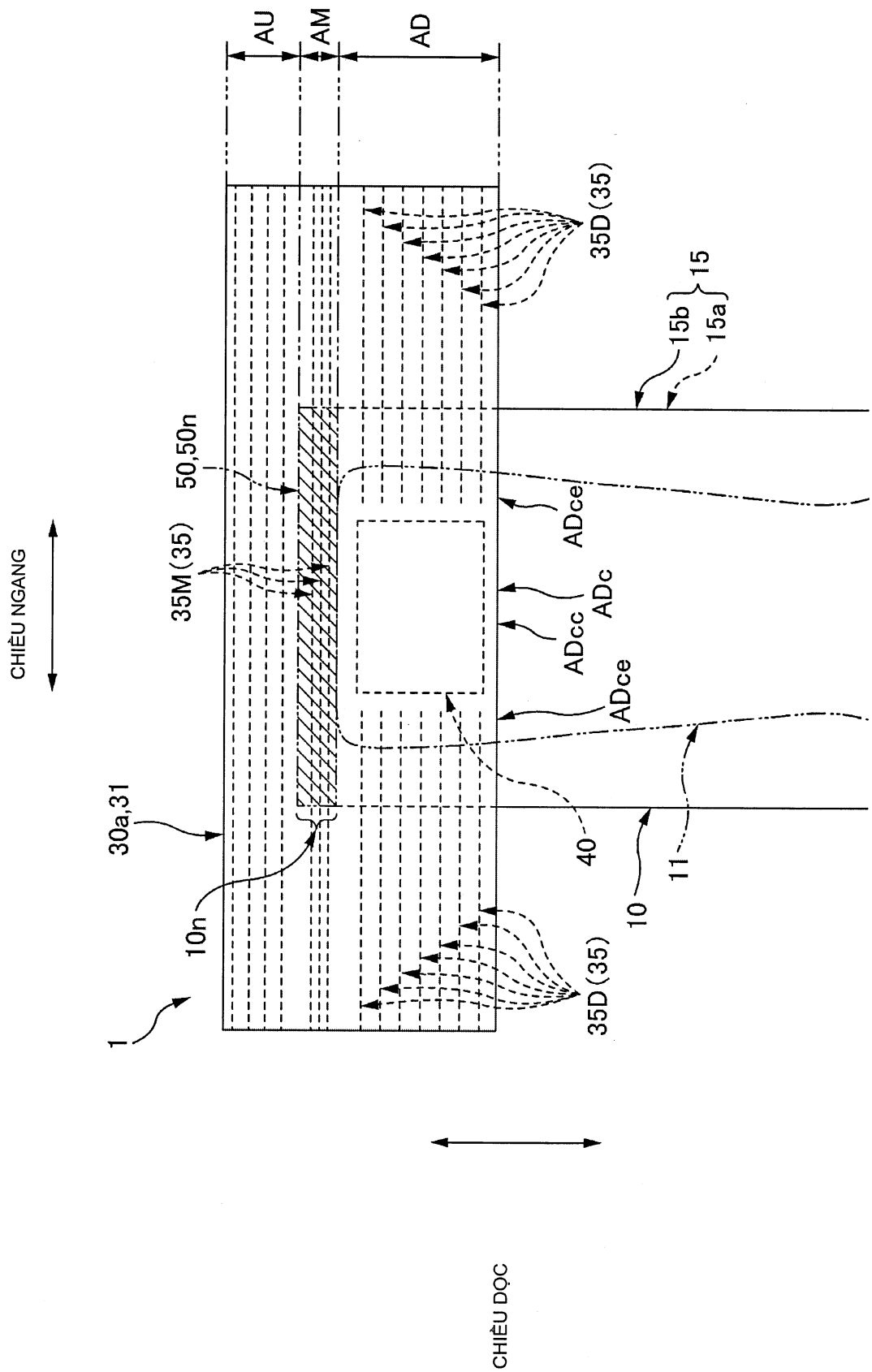


FIG. 7

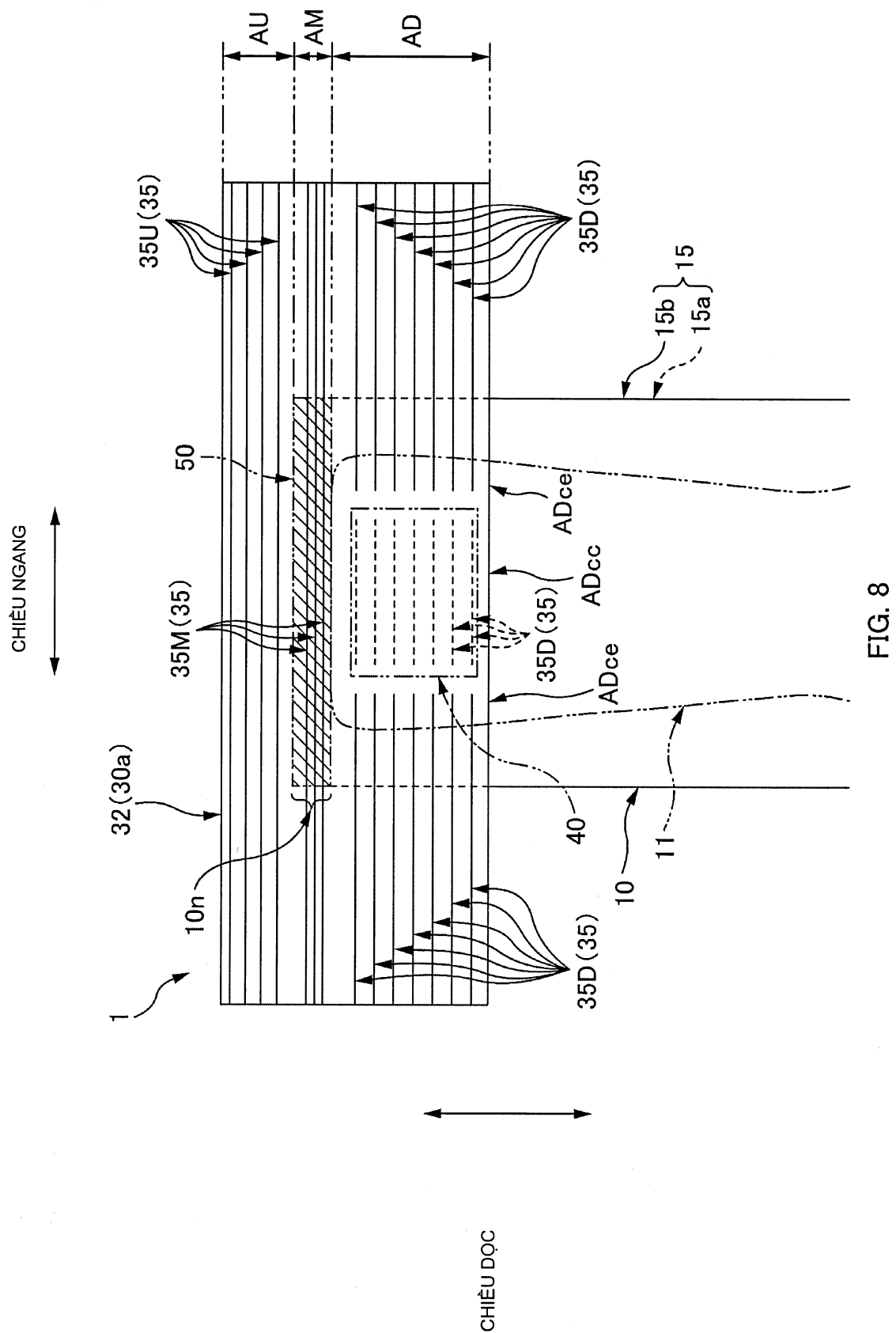


FIG. 8